VĂN HÓA

CƠ QUAN CỦA BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

NĂM THỨ 69
THỨ SÁU
15.5.2026 (29.3 Bính Ngọ)
Số 58 (4349)
www.baovanhoa.vn
Email: baovanhoa@fpt.vn

TỔNG BÍ THƯ, CHỦ TỊCH NƯỚC TÔ LÂM:

Tổng kết là phải trả lời cho được những câu hỏi lớn [3]

Dấu ấn đậm nét văn hóa đối ngoại, mở rộng hợp tác toàn diện Việt Nam - Lào [8+9]

U17 VIỆT NAM HIÊN NGANG BƯỚC VÀO WORLD CUP:

Cột mốc lịch sử bóng đá Việt Nam

● **Liên đoàn Bóng đá Việt Nam thưởng nóng 1 tỉ đồng cho U17** [14]



Lần đầu tiên U17 Việt Nam giành vé dự World Cup đã gây tiếng vang lớn, tạo cột mốc lịch sử của bóng đá nước nhà **Ảnh: ĐẠI NAM**

VĂN HÓA & **SUY NGẪM**

Văn hóa công vụ bắt đầu từ kết quả

● **PGS.TS BÙI HOÀI SƠN**

Từ phát biểu của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm về yêu cầu "không để hội họp nhiều mà sản phẩm ít", có thể thấy một thông điệp rất đáng suy ngẫm đối với văn hóa lãnh đạo, văn hóa quản lý và văn hóa thực thi công vụ: Mọi công việc của Đảng, Nhà nước và hệ thống chính trị phải trở về với giá trị thực chất, tạo ra kết quả cho đất nước, niềm tin cho nhân dân và động lực cho tương lai.

Có những câu nói không dài, nhưng gợi mở rất nhiều điều.

(Xem tiếp trang 2)

TRIỂN KHAI NGHỊ QUYẾT SỐ 28 CỦA QUỐC HỘI VỀ PHÁT TRIỂN VĂN HÓA VIỆT NAM

Từ cam kết Nghị trường đến sức bật phát triển

[7]

NHỮNG NGƯỜI ĐI QUA TRANG VIẾT

Chuyện người đa mang

[10]

Từ điểm nóng, Lượng Minh hóa thành "Xã sạch về ma túy"

[4]

Bộ VHTTDL chủ trì, phối hợp thực hiện cung ứng xuất bản phẩm sử dụng ngân sách nhà nước

Phó Thủ tướng Phạm Thị Thanh Trà vừa ký Quyết định số 845/QĐ-TTg về việc cung ứng xuất bản phẩm sử dụng ngân sách nhà nước giai đoạn 2027-2031. Quyết định nêu rõ, Thủ tướng Chính phủ giao Bộ VHTTDL chủ trì, phối hợp với các cơ quan chủ quản nhà xuất bản thực hiện cung ứng xuất bản phẩm sử dụng ngân sách nhà nước.

Theo đó, Bộ VHTTDL có nhiệm vụ tổ chức hiệu quả việc cung ứng xuất bản phẩm sử dụng ngân sách nhà nước giai đoạn 2027-2031 nhằm bảo đảm duy trì và phát triển các xuất bản phẩm thiết yếu phục vụ nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế, văn hóa xã hội, góp phần nâng cao khả năng tiếp cận tri thức của cán bộ cơ sở, học sinh, sinh viên, đồng bào vùng sâu, vùng xa và phục vụ yêu cầu thông tin đối ngoại khi cần thiết. Về nhiệm vụ xuất bản, Quyết định nêu, xuất bản không quá 1.000 đầu xuất bản phẩm gồm các mảng đề tài: Lý luận, chính trị, thông tin đối ngoại; Bảo vệ chủ quyền quốc gia, an ninh, quốc phòng; Tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; Kinh tế, nông nghiệp, nông thôn; Văn hóa - xã hội, khoa học - công nghệ, văn học - nghệ thuật; Phòng, chống dịch bệnh, thiên tai, hiểm họa, phục vụ cộng đồng; Dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, miền núi, biên giới, hải đảo, thiếu niên, nhi đồng.

Đồng thời, 100% xuất bản phẩm được chuyển đổi sang định dạng số và được phát hành trên môi trường điện tử (trang thông tin điện tử của nhà xuất bản, ứng dụng của các thiết bị di động) và kết nối, tích hợp dữ liệu lên nền tảng sách, báo quốc gia "ebook.gov.vn/sachdientu.vn". Nhà xuất bản tham gia cung ứng xuất bản phẩm phải có đủ năng lực, kinh nghiệm, cơ sở vật chất và nhân lực đáp ứng yêu cầu hoạt động xuất bản theo quy định của Luật Xuất bản và các quy định pháp luật khác có liên quan; phải bảo đảm điều kiện chuyển đổi sang định dạng số để phát hành điện tử... Việc sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước để cung ứng xuất bản phẩm phải tuân thủ các quy định của pháp luật ngân sách nhà nước; giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu và các quy định pháp luật khác có liên quan.

Thủ tướng Chính phủ giao Bộ VHTTDL chịu trách nhiệm chủ trì triển khai Chương trình, đồng thời định hướng đề tài xuất bản phẩm theo yêu cầu, nhiệm vụ chính trị và các nhiệm vụ trọng yếu khác của từng năm và từng giai đoạn; Duyệt danh mục đề tài xuất bản phẩm; Tổng hợp kết quả triển khai hằng năm của các cơ quan chủ quản; Chịu trách nhiệm toàn diện về các nội dung đã báo cáo và đề xuất, kiến nghị tại Tờ trình số 170/TTr-BVHTTDL ngày 23.4.2026 và Tờ trình số 193/TTr-BVHTTDL ngày 7.5.2026.

Bộ Ngoại giao, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Tài chính và các bộ, ngành liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này theo quy định của pháp luật...

T.SƯƠNG

Văn hóa...

(Tiếp theo trang 1)

Khi Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm nhấn mạnh không để công việc trôi theo quán tính hành chính, không để hội họp nhiều mà sản phẩm ít, không để phân công rộng nhưng trách nhiệm không rõ, điều được đặt ra không chỉ là chuyện cải tiến quy trình làm việc. Sâu xa hơn, đó là yêu cầu xây dựng một văn hóa công vụ mới: Nói ít hơn nhưng làm nhiều hơn, họp ít hơn nhưng quyết liệt hơn, phân công rõ hơn và chịu trách nhiệm đến cùng hơn.

Trong đời sống quản lý, đôi khi hình thức có thể che lấp thực chất. Một việc được họp nhiều lần, ban hành nhiều văn bản, báo cáo nhiều cấp, nhưng nếu cuối cùng không tạo ra chuyển biến trong thực tế thì vẫn chưa thể gọi là hiệu quả. Người dân không đo hiệu quả của bộ máy bằng số lượng cuộc họp. Người dân đo bằng một thủ tục được rút ngắn, một khó khăn được tháo gỡ, một chính sách đến đúng lúc, một lời hứa được thực hiện, một vấn đề bức xúc được giải quyết đến nơi đến chốn. Chủ tịch Hồ Chí Minh từng căn dặn: "Việc gì có lợi cho dân phải hết sức làm, việc gì có hại cho dân phải hết sức tránh". Người cũng nhấn mạnh muốn được dân yêu, muốn được lòng dân thì trước hết phải đặt quyền lợi của dân lên trên hết thảy, phải có tinh thần chí công vô tư. Lời dạy ấy, nhìn từ hôm nay, chính là thước đo sâu sắc nhất của tính thực chất. Một chính sách chỉ thực chất khi có ích cho dân. Một bộ máy chỉ thực chất khi phục vụ dân tốt hơn. Một cán bộ chỉ thực chất khi biết biến quyền hạn được giao thành trách nhiệm phụng sự.

Vì vậy, thông điệp "làm thật để dân tin" cần được xem như một chuẩn mực văn hóa. Đó không chỉ là yêu cầu về hiệu suất công việc, mà là đạo đức công vụ. Bởi trong quản trị quốc gia, niềm tin là nguồn lực vô hình nhưng vô cùng quan trọng. Niềm tin không thể được tạo ra bằng khẩu hiệu. Niềm tin được tích lũy từ những việc rất cụ thể: Cán bộ gần dân hơn, lắng nghe dân hơn, xử lý công việc nhanh hơn; chính sách sát thực tiễn hơn; trách nhiệm rõ ràng hơn; kết quả được kiểm chứng trong đời sống hằng ngày. Điều đáng chú ý là trong phát biểu này, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm không chỉ nói về phương pháp làm việc, mà còn gợi mở cách tổng kết lịch sử và định hướng tương lai. Tổng kết 100 năm Đảng lãnh đạo cách mạng Việt Nam không phải chỉ là kể lại sự kiện theo trình tự thời gian; tổng kết 40 năm thực hiện Cương lĩnh cũng không chỉ là tổng kết một văn kiện. Điều quan trọng là phải làm rõ hơn mô hình phát triển của Việt Nam, trả lời những câu hỏi lớn của lịch sử và tương lai.

Đó là một cách tiếp cận rất văn hóa, rất trí tuệ. Tổng kết không phải để tự hài lòng với quá khứ, mà để hiểu sâu hơn con đường đã đi, nhận diện đúng hơn những bài học thành công, nhìn thẳng hơn vào hạn chế, từ đó kiến tạo tầm nhìn cho chặng đường phía trước. Một dân tộc muốn đi xa không chỉ cần ký ức, mà cần biết biến ký ức thành bản lĩnh; không chỉ cần tự hào, mà cần biết biến tự hào thành động lực; không chỉ cần nhắc lại thành tựu, mà cần biết từ thành tựu ấy tạo ra năng lượng đổi mới. Ở đây, văn hóa của sự thực chất chính là văn hóa của trách nhiệm. Trách nhiệm với lịch sử, để không tổng kết hời hợt. Trách nhiệm với hiện tại, để không làm việc hình thức. Trách nhiệm với nhân dân, để không để những mong đợi chính đáng rơi vào im lặng. Trách nhiệm với tương lai, để mỗi quyết sách hôm nay không chỉ giải quyết việc trước mắt, mà còn mở ra năng lực phát triển lâu dài cho đất nước.

Đối với lĩnh vực văn hóa, thông điệp ấy càng có ý nghĩa. Văn hóa không thể chỉ được đo bằng số lượng phong trào, lễ hội, thiết chế hay hội nghị. Văn hóa phải được đo bằng sự thay đổi trong con người, trong môi trường xã hội, trong chuẩn mực ứng xử, trong năng lực sáng tạo và trong sức mạnh mềm quốc gia. Một thiết chế văn hóa chỉ có ý nghĩa khi có đời sống bên trong nó. Một chính sách văn hóa chỉ thật sự thành công khi nâng đỡ được tài năng, bảo vệ được di sản, khơi thông được sáng tạo và làm giàu thêm đời sống tinh thần của nhân dân. Chúng ta đang bước vào giai đoạn phát triển mới, với nhiều mục tiêu lớn, nhiều kỳ vọng lớn và cũng nhiều áp lực lớn. Trong bối cảnh ấy, điều cần nhất không chỉ là quyết tâm, mà là khả năng biến quyết tâm thành hành động. Không chỉ là tầm nhìn, mà là năng lực tổ chức thực hiện. Không chỉ là nghị quyết đúng, mà là cơ chế để nghị quyết đi vào cuộc sống. Không chỉ là nói về dân, mà là làm cho dân thấy mình thật sự là trung tâm của mọi chính sách phát triển.

Có thể nói, yêu cầu "không để hội họp nhiều mà sản phẩm ít" chính là lời nhắc về một phẩm chất văn hóa rất căn bản: Sự tử tế trong công việc công. Tử tế là không làm qua loa. Tử tế là không đẩy trách nhiệm. Tử tế là không dùng hình thức để thay thế kết quả. Tử tế là biết rằng phía sau mỗi quyết định, mỗi hồ sơ, mỗi chính sách là cuộc sống của người dân, là niềm tin của xã hội, là tương lai của đất nước. ■

Tổ chức nhiều hoạt động văn hóa nghệ thuật kỷ niệm ngày sinh của Bác

Hướng tới kỷ niệm 136 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19.5.1890 - 19.5.2026) và 115 năm Ngày Bác Hồ ra đi tìm đường cứu nước (5.6.1911 - 5.6.2026), TP.HCM sẽ tổ chức chuỗi hoạt động văn hóa, nghệ thuật và tuyên truyền rộng khắp, kéo dài từ ngày 15.5 đến 7.6.

Theo kế hoạch vừa được UBND TP.HCM ban hành, các hoạt động năm nay được triển khai theo hướng gần gũi với đời sống cộng đồng, kết hợp giữa không gian văn hóa công cộng, hoạt động nghệ thuật và các chương trình giáo dục truyền thống. Tại khu vực trung tâm thành phố, nhiều hoạt động cổ động trực quan, triển lãm và trưng bày chuyên đề sẽ diễn ra ở Công viên Chi Lăng, tuyến đường Đồng Khởi cùng các trục đường lớn thuộc phường Sài Gòn. Không gian đô thị trung tâm được kỳ vọng trở thành điểm hẹn văn hóa trong dịp tháng 5, góp phần lan tỏa hình ảnh, tư tưởng và cuộc đời hoạt động cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh đến người dân và du khách.

Ở cấp cơ sở, các chương trình được tổ chức tại Không gian Văn hóa Hồ Chí Minh, khu dân cư, khu công nghiệp và điểm sinh hoạt cộng đồng tại các phường, xã, đặc khu. Việc đưa hoạt động văn hóa đến gần đời sống người dân được xem là điểm nhấn trong kế hoạch năm nay, tạo nên không khí sinh hoạt chính trị - văn hóa rộng khắp trên địa bàn thành phố. Một trong những hoạt động trọng tâm là Lễ dâng hoa Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Công viên Tượng đài Chủ tịch Hồ Chí Minh và phố đi bộ Nguyễn Huệ trong ngày 19.5. Không chỉ mang ý nghĩa tưởng niệm, hoạt động còn là dịp để người dân thành phố bày tỏ tình cảm, lòng tri ân đối với vị lãnh tụ kính yêu của dân tộc.

Cùng ngày, TP.HCM dự kiến tổ chức lễ biểu dương các tập thể, cá nhân tiêu biểu trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 2026 tại Hội trường thành phố. Chương trình nhằm lan tỏa những câu chuyện đẹp, mô hình hiệu quả và các điển hình tiên tiến trong đời sống xã hội. Bên cạnh các hoạt động chính trị, thành phố còn tổ chức chương trình nghệ thuật đặc biệt vào tối 5.6 tại Nhà hát Thành phố. Chương trình được dàn dựng với nhiều tiết mục ca múa nhạc, sân khấu hóa, tái hiện hành trình tìm đường cứu nước của Bác, đồng thời tôn vinh những giá trị tư tưởng và văn hóa mà Người để lại.

P.V

Triển lãm "80 năm Bác Hồ ra Lời kêu gọi Toàn quốc kháng chiến"

Trung tâm Triển lãm văn hóa nghệ thuật Việt Nam (Bộ VHTTDL) cho biết, triển lãm chuyên đề "80 năm Ngày Bác Hồ ra Lời kêu gọi Toàn quốc kháng chiến" (19.12.1946-19.12.2026) sẽ diễn ra từ ngày 19-23.5, tại Bảo tàng Nghệ An-Xô Viết Nghệ Tĩnh, trong khuôn khổ Lễ hội Làng Sen năm 2026.

Sự kiện do Bộ VHTTDL phối hợp với UBND tỉnh Nghệ An chỉ đạo Trung tâm Triển lãm văn hóa nghệ thuật Việt Nam và Sở VHTTDL Nghệ An chủ trì, phối hợp cùng với Sở VHTTDL, Sở VHTT các tỉnh Điện Biên, Hà Tĩnh, Gia Lai và TP Huế tổ chức. Đây là hoạt động chính trị, văn hóa có ý nghĩa sâu sắc, nhằm tưởng nhớ và tôn vinh giá trị lịch sử trường tồn của Lời kêu gọi Toàn quốc kháng chiến của Chủ tịch Hồ Chí Minh; khẳng định tầm vóc tư tưởng, bản lĩnh và trí tuệ của Đảng và dân tộc Việt Nam trong thời khắc lịch sử đặc biệt của đất nước và hướng tới kỷ niệm 136 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19.5.2026).

Triển lãm "80 năm Bác Hồ ra lời kêu gọi Toàn quốc kháng chiến" tập trung tái hiện bối cảnh lịch sử những năm đầu sau Cách mạng Tháng Tám năm 1945, khi nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa vừa ra đời đã phải đối mặt với muôn vàn khó khăn, thử thách, vận mệnh dân tộc đứng trước tình thế "ngàn cân treo sợi tóc". Trong bối cảnh đó, Lời kêu gọi Toàn quốc kháng chiến của Chủ tịch Hồ Chí Minh ngày 19.12.1946 đã trở thành tiếng gọi thiêng liêng của non sông, hiệu triệu toàn dân tộc đứng lên bảo vệ nền độc lập, tự do của Tổ quốc. Không gian triển lãm được xây dựng theo các nội dung chuyên đề xuyên suốt, phản ánh chiều sâu lịch sử và giá trị thời đại của cuộc kháng chiến toàn dân, toàn diện.

Theo BTC, thông qua hệ thống hình ảnh, tư liệu, hiện vật và không gian trưng bày chuyên đề, triển lãm "80 năm Bác Hồ ra lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến" góp phần tuyên truyền, giáo dục truyền thống yêu nước, tinh thần đại đoàn kết toàn dân tộc; khơi dậy niềm tự hào dân tộc, ý chí tự lực, tự cường và khát vọng phát triển đất nước trong thời kỳ mới, đặc biệt đối với thế hệ trẻ hôm nay.

L.S

TỔNG BÍ THƯ, CHỦ TỊCH NƯỚC TÔ LÂM:

Tổng kết là phải trả lời cho được những câu hỏi lớn

Sáng qua 14.5, Ban Chỉ đạo tổng kết 100 năm Đảng lãnh đạo cách mạng Việt Nam, định hướng lãnh đạo phát triển đất nước trong 100 năm tiếp theo và tổng kết 40 năm thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (Ban Chỉ đạo) tổ chức Phiên họp lần thứ nhất. Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm, Trưởng ban Chỉ đạo chủ trì Phiên họp.



Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm, Trưởng ban Chỉ đạo phát biểu tại Phiên họp **Ảnh: TTXVN**

Phát biểu kết luận tại Phiên họp, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm nêu rõ, việc tổng kết 100 năm Đảng lãnh đạo cách mạng Việt Nam, định hướng lãnh đạo phát triển đất nước trong 100 năm tiếp theo và tổng kết 40 năm thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên CNXH là một nhiệm vụ chính trị đặc biệt quan trọng, có ý nghĩa rất lớn cả về lý luận, thực tiễn, chính trị, tư tưởng và tổ chức; thể hiện trách nhiệm của BCH Trung ương Đảng khóa XIV đối với sự nghiệp cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam trong giai đoạn 100 năm đầu tiên ra đời và lãnh đạo đất nước.

Đánh giá cao sự chuẩn bị của Tổ Biên tập Tổng kết, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hội đồng Lý luận Trung ương và các cơ quan liên quan, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước lưu ý, khối lượng công việc phía trước rất lớn, yêu cầu rất cao, phải cùng tiến hành với rất nhiều việc quan trọng khác, cần chuyển ngay sang trạng thái làm việc mới: Khẩn trương hơn, khoa học hơn, thực chất hơn, có thời hạn, có sản phẩm và có người chịu trách nhiệm cụ thể. Tinh thần chung là không để công việc trôi theo quán tính hành chính; không để hội họp nhiều mà sản phẩm ít; không để phân công rộng nhưng trách nhiệm không rõ; không đơn giản hóa văn kiện tổng kết như một báo cáo tình hình, biên soạn tư liệu lịch sử đơn thuần.

Tổng Bí thư, Chủ tịch nước cho rằng, tổng kết 100 năm Đảng lãnh đạo cách mạng Việt Nam không phải là kể lại các sự kiện lịch sử theo trình tự thời gian. Điều quan trọng là phải trả lời được những câu hỏi lớn: Vì sao Đảng ta có thể lãnh đạo dân tộc vượt qua những bước ngoặt lịch sử, đạt được những thành tựu vĩ đại? Đâu là những nhân tố quyết định thắng lợi của cách mạng Việt Nam? Nếu không phải là Đảng Cộng sản Việt Nam, nếu không phải là Bác Hồ lãnh đạo đất nước trong giai đoạn đó thì sự nghiệp giải phóng dân tộc, thống nhất và phát triển đất nước có thành công rạng rỡ như ngày hôm nay không? Những bài học có tính quy luật nào cần được đúc rút, kế thừa và phát triển trong giai đoạn mới? Những hạn chế, khuyết điểm nào cần được nhìn thẳng, nói rõ, đánh giá khách quan để sửa chữa và khắc phục? Đâu là tầm nhìn phát triển của đất nước trong 100 năm tới? Những trụ cột nào bảo đảm cho sự vững bền của Đảng, sự trường tồn của dân tộc và chế độ?

Tổng kết 40 năm thực hiện Cương lĩnh không chỉ là tổng kết một văn kiện, mà phải làm rõ hơn mô hình phát triển của Việt Nam, mô hình CNXH và con đường đi lên CNXH của Việt Nam cùng với những mối quan hệ lớn mang tính quy luật trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội; xây dựng hệ luận cứ làm cơ sở để xây dựng Cương lĩnh phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc trong thời kỳ mới. Đánh giá cao các định hướng trọng tâm mà Tổ Biên tập đã đề xuất, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước chỉ rõ, cần tiếp tục cụ thể hóa trong đề cương chi tiết để thể hiện được những thông điệp cốt lõi, xuyên suốt, mang tầm nhìn chiến lược bắt kịp thời đại của Đảng, nâng tầm báo cáo tổng kết trở thành một bản tuyên ngôn phát triển của Đảng ta trong kỷ nguyên mới. Từng câu, từng chữ phải có chiều sâu tư tưởng, từng nội dung phải thể hiện sâu sắc tầm cao của tư duy, của quan điểm chiến lược, từng kết luận phải khai mở và thúc đẩy hành động.

Về phương pháp tổng kết, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước yêu cầu, phải kết hợp nhuần nhuyễn giữa lý luận và thực tiễn. Lý luận không được xa rời đời sống; thực tiễn không nên mô tả tản mạn, thiếu khái quát; nhận định phải rút ra từ đời sống thực; đề xuất cho tương lai phải dựa trên bằng chứng khoa học, dự báo xu thế và yêu cầu phát triển đất nước; phải có cách tiếp cận lịch sử, logic để vừa thấy rõ được quá trình vận động, những bước ngoặt, những lựa chọn chiến lược, những hy sinh, nỗ lực, sáng tạo của Đảng và nhân dân ta; vừa làm nổi bật được tính đặc sắc của mỗi kỷ nguyên, vừa khái quát được bản chất, mối quan hệ nhân quả và những vấn đề có tính quy luật. Tổng kết lần này phải có chiều sâu lịch sử, có tầm cao lý luận và có sức gợi mở kiến tạo cho tương lai.

Tổng kết ở tầm quốc gia gắn với tổng kết ở địa phương, ngành, lĩnh vực. Đặc biệt, những địa phương có sự kiện lịch sử cách mạng tiêu biểu, những nơi có phong trào lớn, mô hình đổi mới sáng tạo, những địa bàn chiến lược về quốc phòng, an ninh, đối ngoại, kinh tế, văn hóa... cần được tổng kết sâu, kỹ, có chuyên đề riêng, có sản phẩm riêng, không làm qua loa, hình thức. Tổng Bí thư, Chủ tịch nước nhấn mạnh, cần tham khảo kinh nghiệm quốc tế, trên tinh thần độc lập, khách quan, cầu thị, chọn lọc, phù hợp với điều kiện Việt Nam, tuyệt đối không được rập khuôn, giáo điều, sao chép máy móc, không thay thế thực tiễn Việt Nam bằng kinh nghiệm của nước khác.

Về tổ chức thực hiện, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước đề nghị, Ban Chỉ đạo và Tổ Biên tập khẩn trương rà soát, hoàn thiện phân công nhiệm vụ theo các nhóm công việc phù hợp, thực chất. Các Trưởng nhóm tổng kết phải chỉ đạo, phân công rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thời hạn. Không phân công theo kiểu dàn đều cho đủ thành phần; không để chồng chéo giữa các nhóm; cũng không để bỏ sót những vấn đề quan trọng. Tổ Biên tập phải sớm xây dựng Đề cương chi tiết; ban hành ngay Quy chế làm việc, Kế hoạch triển khai, Hướng dẫn tổng kết, Bộ khung phương pháp luận chung và cơ chế phối hợp. Tổng Bí thư, Chủ tịch nước lưu ý, vừa triển khai tổng kết, vừa tuyên truyền sâu rộng. Đây phải là một đợt sinh hoạt chính trị, tư tưởng sâu rộng trong toàn Đảng, toàn dân, toàn quân. Cán bộ, đảng viên và nhân dân cần hiểu rõ ý nghĩa của việc tổng kết, thấy được tầm vóc lịch sử vĩ đại của 100 năm Đảng lãnh đạo cách mạng Việt Nam và 40 năm thực hiện Cương lĩnh để càng tự hào, thêm tự tin thực hiện xuất sắc nhất sứ mệnh mới về tiếp tục xây dựng, phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc.

Công tác tuyên truyền phải làm sâu sắc, sinh động, thuyết phục, tránh khô cứng, một chiều, khẩu hiệu; phải làm cho pho lịch sử bằng vàng của Đảng đến được với cán bộ, đảng viên, thanh niên, học sinh, sinh viên, công nhân, nông dân, trí thức, doanh nhân, đồng bào các dân tộc, tôn giáo, các giai tầng xã hội và đồng bào ta ở nước ngoài bằng những hình thức phù hợp; phải khơi dậy niềm tự hào dân tộc, niềm tin vào Đảng, vào bản lĩnh, trí tuệ Việt Nam, vào con đường đi lên chủ nghĩa xã hội và tương lai phát triển của đất nước; phải kiên quyết đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, xuyên tạc lịch sử, phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Trong quá trình tổng kết phải thật sự cầu thị, khách quan, khoa học; thành tựu phải nói cho đúng, cho đủ, có sức thuyết phục. Hạn chế, khuyết điểm cũng phải nhìn thẳng, đánh giá đúng, phân tích nguyên nhân, nhất là nguyên nhân chủ quan. Tổng kết để tự hào, nhưng không phải để tự mãn; tổng kết để khẳng định, nhưng không né tránh những vấn đề đặt ra…

P.V (tổng hợp)

Hơn 30 tác phẩm đoạt giải cuộc thi "Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong tình hình mới"

Báo *Quân đội nhân dân* phối hợp với Hội Nhà báo Việt Nam tổ chức gặp mặt báo chí thông tin về chương trình tổng kết và trao giải Cuộc thi viết với quy mô toàn quốc về đề tài "Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong tình hình mới" lần thứ 5 (2025 - 2026), phát động Cuộc thi viết lần thứ 6 (2026 - 2027), ngày 14.5, tại Hà Nội.

Thông tin về nội dung tổng kết, trao giải, đại tá Lê Ngọc Long, Phó Tổng biên tập Báo *Quân đội nhân dân* cho biết, BTC cuộc thi lần thứ 5 đã nhận được 651 tác phẩm của 72 cơ quan báo chí, tăng 110 tác phẩm và 21 cơ quan báo chí so với cuộc thi lần thứ 4. Tác phẩm dự thi đã bám sát chủ đề, thể lệ cuộc thi, đề cập toàn diện, phong phú các nội dung về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong tình hình mới theo Nghị quyết số 35-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa XII.

Trên cơ sở thể lệ, quy chế chấm điểm, qua hai vòng chấm sơ khảo và chung khảo, Hội đồng Chung khảo với các nhà báo uy tín hàng đầu cả nước đã thống nhất lựa chọn 31 tác phẩm xuất sắc trình BTC quyết định trao ba loại giải trong cuộc thi lần thứ 5, gồm: Giải dành cho báo Trung ương; giải dành cho báo địa phương; giải dành cho tạp chí, trong đó có: 3 giải A, 6 giải B, 9 giải C và 13 giải Khuyến khích. Tổng số có 27 cơ quan báo chí đoạt giải (7 báo Trung ương, 10 báo địa phương, 10 tạp chí). Dịp này, Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị quyết định tặng Bằng khen cho 9 tập thể có nhiều đóng góp tích cực cho cuộc thi trong 5 năm qua.

V.D

Từ điểm nóng, Lượng Minh hóa thành "Xã sạch về ma túy"

Bài, ảnh: PHẠM NGÂN

Từng bị xem là "điểm nóng" ma túy ở miền Tây Nghệ An nhưng nay xã Lượng Minh đã, đang từng bước đổi thay. Sau nhiều năm kiên trì đấu tranh với ám ảnh bởi "cái chết trắng", địa phương đang dần lấy lại sự bình yên và hướng tới mục tiêu trở thành "xã sạch về ma túy".

Con đường dẫn vào xã Lượng Minh quanh co giữa núi rừng trùng điệp, nhiều bản làng nằm biệt lập giữa lòng hồ thủy điện Bản Vẽ. Địa hình hiểm trở, giao thông khó khăn từng khiến nơi đây trở thành điểm nóng về ma túy và an ninh trật tự khi nhiều đối tượng lợi dụng tuyến giáp biên Việt - Lào để mua bán, vận chuyển "cái chết trắng". Nhiều năm trước, ma túy len lỏi vào từng bản làng, kéo theo đó là cảnh nghiện ngập, tù tội, trộm cắp và biết bao gia đình ly tán. Những cái tên như bản Đửa, Cà Moong hay Xốp Mạt gắn với nỗi sợ hãi về "lốc trắng".



Công an xã Lượng Minh tuyên truyền, phổ biến pháp luật đến nhân dân trên địa bàn

> *Địa bàn rộng, chia cắt bởi sông suối nên công tác tuần tra rất vất vả. Tuy nhiên, khi người dân đồng thuận, chủ động cung cấp thông tin thì hiệu quả đấu tranh với tội phạm được nâng lên rõ rệt.*
>
> **(Đại úy NGUYỄN VĂN HÙNG, Trưởng Công an xã Lượng Minh)**

"Giờ bà con không còn mê muội như trước nữa"

Là người sinh ra và lớn lên ở bản Đửa, Trưởng bản Lô Văn Du hiểu rõ những hệ lụy mà ma túy để lại. Ông từng chứng kiến không ít thanh niên sa ngã, nhiều gia đình tan cửa nát nhà vì nghiện ngập và buôn bán ma túy. Suốt nhiều năm, ông cùng những người có uy tín trong bản kiên trì đi từng nhà vận động người dân thay đổi nhận thức, từ bỏ tệ nạn để tập trung phát triển kinh tế. "Giờ bà con không còn mê muội như trước nữa. Thanh niên chịu khó đi làm ăn, người già chăm lo con cháu, ai cũng muốn giữ bình yên cho bản làng", ông Du chia sẻ.

Sự đổi thay ấy đang hiện diện rõ nét ở nhiều bản vùng sâu của xã. Nếu như trước đây, ở bản Xốp Mạt gần như nhà nào cũng có người nghiện hoặc vướng vòng lao lý thì nay cuộc sống đã dần ổn định. Trẻ em được đến trường đầy đủ hơn, nhiều gia đình bắt đầu tập trung làm ăn, phát triển kinh tế. Nhờ sự quyết tâm của chính quyền địa phương và công an cùng người dân, bản Xốp Mạt đã đổi khác và trở thành Làng Văn hóa. Ông Lô Văn K., người từng có 24 năm ngồi tù vì ma túy, nay sống lặng lẽ trong căn nhà nhỏ giữa bản. Nhắc lại quãng đời cũ, ông không giấu được sự day dứt khi tuổi trẻ bị đánh đổi bởi những sai lầm và ảo vọng đồng tiền. "Giờ tôi chỉ mong sống bình yên, cố gắng làm lại cuộc đời để bù đắp phần nào lỗi lầm trước đây", ông K. nói.

Tương tự, anh Lô Văn P., người từng nghiện ma túy nhiều năm, cũng thừa nhận có thời điểm bán sạch tài sản để thỏa mãn cơn nghiện. Sau khi cai nghiện thành công, anh quyết tâm dựng lán trại làm kinh tế, chăm lo cho gia đình. "Có lúc trong nhà chẳng còn gì ngoài nỗi ám ảnh. Sau này mới nhận ra gia đình mới là điều quý giá nhất", anh P trải lòng. Theo đại úy Nguyễn Văn Hùng, Trưởng Công an xã Lượng Minh, xã có diện tích hơn 227km² với trên 5.300 nhân khẩu, chủ yếu là đồng bào Thái, Khơ Mú, Ơ Đu và Tày sinh sống. Điều kiện kinh tế còn khó khăn, trình độ dân trí không đồng đều nên công tác đảm bảo an ninh trật tự gặp nhiều thách thức. "Có thời điểm tình hình ma túy trên địa bàn rất phức tạp. Các đối tượng từ nơi khác tìm cách xâm nhập, lôi kéo thanh niên địa phương tham gia vận chuyển, mua bán ma túy. Hệ lụy kéo theo là mất an ninh trật tự, trộm cắp tài sản và nhiều vấn đề xã hội khác", đại úy Nguyễn Văn Hùng cho biết.

Theo Trưởng Công an xã Lượng Minh, từ khi lực lượng Công an chính quy được bố trí về cơ sở, đặc biệt sau khi triển khai mô hình chính quyền hai cấp, địa phương xác định cuộc chiến với ma túy phải được thực hiện kiên trì, đồng bộ và có sự tham gia của cả hệ thống chính trị. "Muốn địa bàn bình yên thì trước hết phải kiểm soát được ma túy. Muốn giảm trộm cắp phải giảm người nghiện, muốn giảm người nghiện thì phải triệt nguồn cung, không để xuất hiện các điểm bán lẻ ma túy", đại úy Hùng nhấn mạnh.

Cuộc sống ổn định, họ mới thực sự tránh xa ma túy

Từ đó, Công an xã đã triển khai nhiều đợt cao điểm rà soát, quản lý người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy và các trường hợp sau cai nghiện. Các tổ công tác thường xuyên đeo bám địa bàn, phối hợp lực lượng an ninh cơ sở tuần tra khép kín tại các khu vực tiềm ẩn nguy cơ phức tạp.

Chỉ trong đợt cao điểm gần đây, lực lượng Công an xã đã tổ chức hơn 60 lượt test ma túy đối với các trường hợp nghi vấn; lập hồ sơ quản lý một đối tượng nghiện và theo dõi, quản lý 18 người sau cai nghiện. Nhiều cuộc tuần tra kéo dài xuyên đêm. Có những ngày cán bộ công an phải vượt hàng chục cây số đường rừng, đi thuyền qua lòng hồ để tiếp cận các bản xa nhằm kịp thời ngăn chặn các đối tượng lạ xâm nhập địa bàn. "Địa bàn rộng, chia cắt bởi sông suối nên công tác tuần tra rất vất vả. Tuy nhiên, khi người dân đồng thuận, chủ động cung cấp thông tin thì hiệu quả đấu tranh với tội phạm được nâng lên rõ rệt", đại úy Nguyễn Văn Hùng chia sẻ.

Không chỉ tập trung đấu tranh với tội phạm, địa phương còn chú trọng giải quyết tận gốc nguyên nhân phát sinh tệ nạn. Công an xã đã tham mưu cấp ủy, chính quyền triển khai đề án "Xã biên giới sạch về ma túy", xây dựng mô hình "Bản, làng sạch về ma túy" tại 10/10 bản trên địa bàn. Cùng với đó, nhiều hoạt động tuyên truyền pháp luật được tổ chức thường xuyên tại trường học, nhà văn hóa và khu dân cư. Nội dung tuyên truyền không chỉ tập trung vào phòng, chống ma túy mà còn lồng ghép cảnh báo lừa đảo công nghệ cao, mua bán người, quản lý vũ khí vật liệu nổ và nâng cao ý thức chấp hành pháp luật cho người dân. Trong các đợt vận động, lực lượng chức năng cũng thu hồi được 62 khẩu súng tự chế, góp phần hạn chế nguy cơ phát sinh tội phạm và mất an toàn trong cộng đồng. Đáng chú ý, địa phương còn triển khai nhiều mô hình hỗ trợ người sau cai nghiện tái hòa nhập cộng đồng, tạo điều kiện phát triển kinh tế, ổn định cuộc sống để tránh tái phạm. "Chỉ xử lý thôi chưa đủ, quan trọng là phải giúp họ có việc làm, có động lực để làm lại cuộc đời. Khi cuộc sống ổn định, họ mới thực sự tránh xa ma túy", đại úy Hùng nói.

Từ vùng đất từng bị xem là "cửa ngõ" ma túy ở miền Tây Nghệ An, Lượng Minh hôm nay đang dần hồi sinh. Những bản làng heo hút bên dòng Nậm Nơn đã yên bình hơn trước, trẻ em được học hành đầy đủ, người dân tập trung phát triển kinh tế, dựng xây cuộc sống mới. Hiện xã Lượng Minh đã hoàn thiện hồ sơ đề nghị công nhận "Xã sạch về ma túy". Nhưng hơn cả một danh hiệu, điều người dân cảm nhận rõ nhất là cuộc sống bình yên đã thực sự trở lại trên những bản làng vùng cao từng chìm trong nỗi ám ảnh của "cái chết trắng". ■

Hà Nội dự kiến các mức hỗ trợ người dân chuyển xe máy xăng sang xe điện

UBND TP Hà Nội đang lấy ý kiến nhân dân về Nghị quyết hỗ trợ chuyển đổi phương tiện giao thông đường bộ từ sử dụng nhiên liệu hóa thạch sang sử dụng năng lượng sạch. Đối tượng áp dụng là cá nhân có nơi thường trú hoặc đã tạm trú liên tục từ 2 năm trở lên trên địa bàn Hà Nội tính đến thời điểm ban hành nghị quyết và là chủ xe máy chạy xăng khi thực hiện chuyển đổi sang xe máy điện có giá trị từ 10 triệu đồng trở lên.

Mỗi cá nhân được hỗ trợ cho một xe, có thể lựa chọn một trong hai phương thức hỗ trợ. Về hỗ trợ trực tiếp bằng tiền, Hà Nội dự kiến hỗ trợ 20% giá trị phương tiện chuyển đổi nhưng không quá 5 triệu đồng. Riêng đối với cá nhân thuộc hộ nghèo hỗ trợ 100% giá trị phương tiện chuyển đổi nhưng không quá 20 triệu đồng, cá nhân thuộc hộ cận nghèo hỗ trợ 80% giá trị phương tiện chuyển đổi nhưng không quá 15 triệu đồng. Về hỗ trợ bằng vé sử dụng dịch vụ vận tải hành khách công cộng, cá nhân đủ điều kiện nếu không nhận hỗ trợ trực tiếp bằng tiền thì có thể lựa chọn phương án nhận hỗ trợ bằng vé sử dụng dịch vụ vận tải hành khách công cộng có trị giá 5 triệu đồng.

Hà Nội cũng dự kiến hỗ trợ 30% tiền lãi vay ngân hàng thương mại với toàn bộ giá trị hợp đồng vay được thực hiện trong thời gian vay vốn (thời gian hỗ trợ tối đa không quá 5 năm) đối với phương tiện thuộc sở hữu của các đơn vị đủ điều kiện. TP Hà Nội cho biết việc hỗ trợ nhóm thường trú, tạm trú từ đủ 2 năm trở lên phù hợp với thực tiễn, ưu tiên nhóm dân cư sinh sống ổn định. Việc chốt điều kiện sở hữu xe và cư trú "tính đến thời điểm ban hành nghị quyết" là bắt buộc, nhằm minh bạch hóa đối tượng, ngăn chặn trục lợi như ồ ạt đăng ký tạm trú, mua bán xe cũ nát để lấy tiền hỗ trợ...

B.N

Cơ hội và thách thức số hóa di sản

Bài cuối:

CẦN MỘT HỆ SINH THÁI SỐ CHO DI SẢN VĂN HÓA

● HÀ AN

Phía sau những dự án số hóa riêng lẻ, ngành di sản đang đứng trước yêu cầu cấp thiết phải xây dựng một hệ sinh thái số đồng bộ, nơi dữ liệu được chuẩn hóa, liên thông và khai thác hiệu quả trên phạm vi toàn quốc.

Trong dòng chảy công nghệ của thời đại số, di sản văn hóa đang bước vào một giai đoạn chuyển mình chưa từng có. Nếu trước đây, việc bảo tồn chủ yếu gắn với hiện vật, hồ sơ giấy hay những kho lưu trữ đóng kín, thì hôm nay, nhiều giá trị văn hóa đã bắt đầu hiện diện trong không gian số bằng dữ liệu 3D, bảo tàng trực tuyến, triển lãm tương tác hay các nền tảng tra cứu mở cho cộng đồng.



Cần sự liên thông dữ liệu, tạo thành hệ sinh thái số di sản

Chuẩn hóa quy trình, tăng cường khả năng liên thông

Nhưng chuyển đổi số trong lĩnh vực di sản không đơn thuần là câu chuyện "đưa hiện vật lên mạng". Đó là hành trình giữ lại ký ức văn hóa trong bối cảnh đời sống đang thay đổi rất nhanh, đồng thời tìm cách để di sản tiếp tục tồn tại một cách tự nhiên trong đời sống đương đại. Ở nhiều quốc gia, công nghệ đã trở thành công cụ quan trọng để "hồi sinh" những giá trị đứng trước nguy cơ biến mất. Sau vụ cháy Nhà thờ Đức Bà Paris năm 2019, dữ liệu quét laser 3D được sử dụng như nguồn tư liệu quý cho quá trình phục dựng. Tại Italia, nhiều di tích La Mã cổ được số hóa bằng công nghệ thực tế ảo để phục vụ nghiên cứu và du lịch. UNESCO cũng thúc đẩy các chương trình lưu trữ số đối với di sản đang bị đe dọa bởi chiến tranh, thiên tai và biến đổi khí hậu.



Việt Nam cũng không nằm ngoài xu thế ấy. Trong vài năm gần đây, nhiều bảo tàng, di tích và địa phương đã bắt đầu xây dựng cơ sở dữ liệu số, số hóa hiện vật, ứng dụng công nghệ thực tế ảo, thực tế tăng cường hay trí tuệ nhân tạo vào hoạt động bảo tồn và giới thiệu di sản. Theo bà Lê Thị Thu Hiền, Cục trưởng Cục Di sản văn hóa (Bộ VHTTDL), chuyển đổi số đang mở ra cơ hội lớn để di sản đến gần hơn với cộng đồng, đặc biệt là thế hệ trẻ. "Điều quan trọng của chuyển đổi số không chỉ là lưu trữ dữ liệu, mà làm sao để di sản có thể tiếp tục được tiếp cận, được hiểu và được chia sẻ trong đời sống hôm nay. Công nghệ giúp chúng ta mở rộng khả năng tiếp cận di sản, nhưng giá trị cốt lõi vẫn là con người và cộng đồng, những chủ thể đang gìn giữ di sản", bà Hiền chia sẻ.

Theo Cục trưởng Lê Thị Thu Hiền, trong bối cảnh đời sống hiện đại thay đổi nhanh chóng, nhiều loại hình văn hóa truyền thống đang đứng trước nguy cơ bị đứt gãy truyền nối. Vì vậy, việc số hóa không chỉ phục vụ công tác quản lý, mà còn góp phần tạo ra nguồn tư liệu lâu dài cho giáo dục, nghiên cứu và phát triển công nghiệp văn hóa. Ngày 4.4.2026, Phó Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Chí Dũng đã ký ban hành Quyết định số 611/QĐ-TTg phê duyệt Đề án "Chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045". Đề án đặt mục tiêu 100% lĩnh vực có nền tảng số dùng chung; dữ liệu di sản được chuẩn hóa, chia sẻ; 80% di sản số có mã định danh và ít nhất 80% di sản phi vật thể vùng dân tộc thiểu số được số hóa, lưu trữ.

Để đạt được mục tiêu này, theo bà Lê Thị Thu Hiền, ngành di sản sẽ ưu tiên xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu đồng bộ, chuẩn hóa quy trình số hóa và tăng cường khả năng liên thông dữ liệu giữa các địa phương. Đồng thời, việc đào tạo nguồn nhân lực có kiến thức cả về công nghệ lẫn chuyên môn di sản cũng là yêu cầu cấp thiết trong giai đoạn tới.

Lấp đầy những khoảng trống

Tuy nhiên, phía sau những chuyển động tích cực ấy vẫn còn không ít khoảng trống cần được lấp đầy. Một trong những thách thức lớn nhất hiện nay là sự thiếu đồng bộ giữa các địa phương trong quá trình triển khai. Nhiều dự án vẫn mang tính riêng lẻ, thiếu liên thông dữ liệu, dẫn tới tình trạng mỗi nơi xây dựng một hệ thống khác nhau, khó chia sẻ và khai thác lâu dài.

Thực tế cho thấy, có nơi đầu tư khá lớn cho số hóa nhưng dữ liệu lại chưa được chuẩn hóa, thiếu khả năng cập nhật hoặc không thể kết nối với hệ thống chung. Trong khi đó, không ít địa phương còn gặp khó khăn về kinh phí, thiếu thiết bị chuyên dụng và thiếu nhân lực am hiểu đồng thời cả công nghệ lẫn chuyên môn di sản. Đặc biệt, với di sản phi vật thể, thách thức còn lớn hơn. Nhiều loại hình văn hóa tồn tại chủ yếu thông qua ký ức của nghệ nhân cao tuổi. Khi lớp người nắm giữ tri thức truyền thống dần vắng bóng, nguy cơ thất truyền cũng hiện hữu rõ rệt. Không ít chuyên gia cho rằng, nếu chậm trễ trong việc ghi chép và số hóa, nhiều lớp ký ức văn hóa có thể biến mất vĩnh viễn trước khi kịp lưu lại.

Ngoài ra, chuyển đổi số di sản cũng đặt ra những câu hỏi mới liên quan tới bản quyền dữ liệu, quyền sở hữu cộng đồng và đạo đức trong khai thác thông tin văn hóa. Không phải mọi dữ liệu di sản đều có thể tự do thương mại hóa hay sử dụng đại trà trên môi trường số. Một số chuyên gia văn hóa cảnh báo rằng, nếu thiếu cơ chế kiểm soát phù hợp, công nghệ có thể vô tình làm "phẳng hóa" di sản, biến những giá trị văn hóa nhiều tầng sâu thành sản phẩm giải trí đơn giản hoặc nội dung tiêu dùng ngắn hạn trên mạng xã hội. Đó cũng là lý do nhiều ý kiến cho rằng chuyển đổi số trong lĩnh vực di sản cần đi cùng chiến lược dài hạn, thay vì chỉ dừng ở những dự án mang tính thời vụ. Theo bà Lê Thị Thu Hiền, điều cần thiết hiện nay là xây dựng hệ thống dữ liệu đồng bộ trên phạm vi toàn quốc, có tiêu chuẩn chung để các địa phương cùng kết nối và chia sẻ. Quá trình này không thể chỉ dựa vào nguồn lực của ngành văn hóa, mà cần sự tham gia của doanh nghiệp công nghệ, trường đại học, viện nghiên cứu và cộng đồng địa phương. "Di sản không phải là tài sản riêng của một cơ quan quản lý. Việc bảo tồn và phát huy giá trị di sản trong môi trường số cần sự tham gia của nhiều bên, đặc biệt là cộng đồng, nơi di sản được sinh ra và lưu giữ qua nhiều thế hệ", bà Hiền nhấn mạnh.

Từ thực tế đó, nhiều chuyên gia cho rằng điều Việt Nam cần hiện nay không chỉ là các dự án số hóa riêng lẻ, mà là một hệ sinh thái di sản văn hóa số đủ khả năng kết nối dữ liệu, chia sẻ tài nguyên và tạo ra giá trị lâu dài. Trong hệ sinh thái ấy, dữ liệu không nằm rời rạc ở từng bảo tàng, từng địa phương hay từng dự án ngắn hạn, mà được liên thông trên nền tảng chung với tiêu chuẩn thống nhất. Công nghệ không chỉ phục vụ lưu trữ, mà còn hỗ trợ nghiên cứu, giáo dục, du lịch, sáng tạo nội dung và phát triển công nghiệp văn hóa. Bên cạnh câu chuyện công nghệ, một yêu cầu khác cũng ngày càng được nhắc tới: Làm sao để dữ liệu di sản thực sự được "sống", thay vì chỉ nằm trong các kho lưu trữ số? Trong bối cảnh người trẻ tiếp cận thông tin chủ yếu qua nền tảng số, video ngắn và các trải nghiệm trực quan, di sản cũng cần được kể lại bằng ngôn ngữ mới. Không phải để chạy theo xu hướng nhất thời, mà để tạo ra những cách tiếp cận gần gũi hơn với công chúng hiện đại.

Thời gian qua, một số dự án đã cho thấy tín hiệu tích cực khi kết hợp công nghệ với nghệ thuật kể chuyện. Công nghệ mapping được đưa vào trình diễn tại di tích; nhiều bảo tàng xây dựng không gian tương tác; một số dự án ứng dụng AI để phục dựng hình ảnh cổ hoặc tái hiện không gian lịch sử đã mất. Dù vậy, công nghệ hiện đại đến đâu cũng không thể thay thế vai trò của con người. Một dữ liệu số chỉ thực sự có ý nghĩa khi phía sau nó vẫn còn cộng đồng gìn giữ ký ức văn hóa và còn những người kể tiếp câu chuyện của di sản. Trong định hướng chuyển đổi số văn hóa đến năm 2030, tầm nhìn 2045, Việt Nam đặt mục tiêu xây dựng hệ sinh thái văn hóa số có khả năng kết nối, chia sẻ và khai thác hiệu quả dữ liệu trên phạm vi toàn quốc. Với lĩnh vực di sản, điều đó không chỉ là tạo ra những kho dữ liệu lớn, mà còn là tạo nền tảng để văn hóa tiếp tục hiện diện trong đời sống đương đại theo cách bền vững hơn.

Bởi suy cho cùng, giá trị lớn nhất của chuyển đổi số không nằm ở công nghệ hiện đại đến đâu, mà ở khả năng giữ cho ký ức văn hóa tiếp tục được lắng nghe trong hiện tại và truyền lại cho tương lai. ■

DU LỊCH KHÔNG KHÓI THUỐC:

Xu hướng mới trong mỗi chuyến đi

● **Bài, ảnh: THÀNH KHIÊM**

Trong bối cảnh ngành Du lịch Việt Nam đang nỗ lực tái định vị theo hướng xanh, sạch và bền vững, khái niệm "du lịch không khói thuốc" đang dần trở thành một tiêu chí quan trọng trong việc nâng cao chất lượng điểm đến.

Thời gian qua, Bộ VHTTDL đã triển khai đồng bộ Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá. Hằng năm, Bộ đều ban hành các kế hoạch riêng để tuyên truyền, phổ biến Luật tới các đơn vị trực thuộc, địa phương và doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực quản lý, trong đó du lịch là một trong những lĩnh vực được quan tâm hàng đầu.

Một số quy định đã được đưa ra về việc các địa điểm công cộng phải thực hiện cấm hút thuốc hoàn toàn hoặc bố trí khu vực hút thuốc riêng. Các điểm du lịch như bảo tàng, khách sạn, khu vui chơi giải trí trong nhà, phương tiện vận chuyển công cộng… đều nằm trong nhóm cần kiểm soát việc hút thuốc.

Đặc biệt, cuối năm 2025, được sự chấp thuận của lãnh đạo Bộ VHTTDL, Báo *Văn Hóa* đã phối phối hợp với Quỹ Phòng, chống tác hại của thuốc lá (Bộ Y tế) phát động chương trình Bảng xếp hạng "Khách sạn tiêu biểu không thuốc lá" lần thứ I - năm 2025 với chủ đề "Khách sạn xanh - Không thuốc lá". Theo Ban tổ chức chương trình, đây là bước đi cần thiết, nhằm khuyến khích, vinh danh những đơn vị tiên phong, đồng thời lan tỏa thông điệp nhân văn: Bảo vệ sức khỏe cộng đồng, vì một môi trường du lịch xanh, sạch, văn minh.

Mặc dù lần đầu tiên được tổ chức, nhưng chương trình đã nhận được sự hưởng ứng nhiệt tình của hàng chục khách sạn từ 3 đến 5 sao trong cả nước đăng ký tham gia, cũng như tạo sự lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng hoạt động du lịch.

Có thể nhận thấy, du lịch xanh, du lịch sức khỏe hiện nay đang là xu hướng chung của thế giới. Chính vì thế, ngành Du lịch nước nhà cũng không lệch khỏi guồng quay đó. Và một trong những hành động cụ thể và thiết thực nhất chính là triển khai thực hiện đẩy lùi khói thuốc lá dần ra khỏi môi trường du lịch. Đây không chỉ đơn thuần là câu chuyện bảo vệ sức khỏe du khách, du lịch không khói thuốc còn gắn với hình ảnh quốc gia văn minh, thân thiện, hướng tới phát triển bền vững.

Trong bối cảnh ngành du lịch cả nước đang hướng đến mục tiêu phát triển xanh, bền vững và nâng cao chất lượng điểm đến, Lâm Đồng đang nổi lên như một địa phương tiên phong trong việc triển khai mô hình "Du lịch không khói thuốc".

Là địa phương có thế mạnh lớn về Du lịch nghỉ dưỡng, chăm sóc sực khỏe, sinh thái và trải nghiệm, mỗi năm Lâm Đồng đón hàng triệu lượt khách trong nước và quốc tế ghé thăm. Cùng với đó, lợi thế về khí hậu trong lành, cảnh quan thiên nhiên xanh mát cùng định hướng phát triển du lịch bền vững, việc xây dựng môi trường du lịch không khói thuốc được xem là bước đi phù hợp nhằm bảo vệ hình ảnh điểm đến.

Thời gian qua, nhiều khách sạn trên địa bàn đã chủ động xây dựng môi trường không khói thuốc với việc triển khai đồng bộ việc lắp đặt biển báo cấm hút thuốc, truyền thông tới khách hàng, đào tạo nhân viên… Tiêu biểu như khách sạn MerPerle Dalat Hotel và khách sạn Ngọc Phát Đà Lạt, đây là 2 trong số 44 khách sạn từ 3 đến 5 sao trong cả nước được vinh danh trong Bảng xếp hạng "Khách sạn tiêu biểu không thuốc lá" lần thứ I - năm 2025.

Ông Đoàn Quốc Sơn, Giám đốc chi nhánh MerPerle Dalat Công ty CP Khải Vy cho biết, "Nếu trước đây, việc hút thuốc tại khách sạn, nhà hàng, khu vui chơi hay điểm tham quan vẫn được xem là điều khá phổ biến thì nay cùng với nhận thức ngày càng cao của cộng đồng về sức khỏe và môi trường sống, việc xây dựng những không gian du lịch không khói thuốc đang trở thành yêu cầu tất yếu. Chính vì thế, tiêu chuẩn "Không khói thuốc" đã được chúng tôi định hình ngay từ những thiết kế đầu tiên và áp dụng đồng bộ khi khách sạn đi vào vận hành".

Mới đây, Sở VHTTDL tỉnh Lâm Đồng cũng đã ban hành Kế hoạch về việc triển khai xây dừng mô hình "Du lịch không khói thuốc lá" trên địa bàn tỉnh. Theo kế hoạch, mô hình sẽ được triển khai tại các cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch trên địa bàn tỉnh như khu, điểm du lịch, cơ sở lưu trú, nhà hàng, phương tiện vận chuyển khách du lịch.



Lâm Đồng là một trong những địa phương tiên phong áp dụng, triển khai các mô hình du lịch không khói thuốc

> *Mục tiêu của Lâm Đồng không chỉ tăng cường thực thi Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá mà còn nâng cao nhận thức của người dân, doanh nghiệp và du khách về những hệ lụy do thuốc lá gây ra. Xa hơn, tỉnh muốn hướng đến việc xây dựng hình ảnh du lịch Lâm Đồng trở thành điểm đến "xanh - sạch - thân thiện", tạo môi trường nghỉ dưỡng trong lành và nâng cao sức cạnh tranh trong thu hút khách.*
>
> **(Phó Giám đốc Sở VHTTDL tỉnh Lâm Đồng VÕ THÀNH HUY)**

Trong giai đoạn đầu, ngành chức năng sẽ thí điểm tại một số điểm đến và doanh nghiệp tiêu biểu. Bên cạnh đó sẽ tiếp tục duy trì và nhân rộng các mô hình đã được công nhận "Khách sạn tiêu biểu không thuốc lá" năm 2025, gồm MerPerle Dalat Hotel và Khách sạn Ngọc Phát Đà Lạt.

Ông Võ Thành Huy, Phó Giám đốc Sở VHTTDL tỉnh Lâm Đồng cho biết: "Mục tiêu của Lâm Đồng không chỉ tăng cường thực thi Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá mà còn nâng cao nhận thức của người dân, doanh nghiệp và du khách về những hệ lụy do thuốc lá gây ra. Xa hơn, tỉnh muốn hướng đến việc xây dựng hình ảnh du lịch Lâm Đồng trở thành điểm đến "xanh - sạch - thân thiện", tạo môi trường nghỉ dưỡng trong lành và nâng cao sức cạnh tranh trong thu hút khách". ■

Khánh Hòa đánh giá tỷ lệ khách quay trở lại

Sở VHTTDL Khánh Hòa vừa ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ "Đánh giá tỷ lệ, số liệu khách du lịch quay trở lại tỉnh Khánh Hòa và tăng tỷ lệ khách quay lại hằng năm". Theo đó, việc đánh giá tỷ lệ khách du lịch quay trở lại Khánh Hòa nhằm cụ thể hóa nhiệm vụ theo lộ trình đã được Tỉnh ủy phê duyệt; xác định mức độ hài lòng, sức hấp dẫn và năng lực giữ chân du khách của điểm đến Khánh Hòa, làm cơ sở đo lường hiệu quả phát triển du lịch bền vững.

Nội dung triển khai tập trung khảo sát, thu thập và phân tích dữ liệu về số lượng khách du lịch trong nước và quốc tế quay trở lại Khánh Hòa; đánh giá mức độ hài lòng của du khách đối với sản phẩm, dịch vụ du lịch, cơ sở hạ tầng, môi trường du lịch và chất lượng phục vụ tại địa phương. Qua đó, cung cấp cơ sở thực tiễn phục vụ công tác quản lý nhà nước, hoạch định chính sách và xây dựng chiến lược phát triển du lịch phù hợp theo từng giai đoạn.

Thông qua kết quả khảo sát, đánh giá nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ, đa dạng hóa sản phẩm du lịch, cải thiện trải nghiệm du khách và triển khai các chương trình kích cầu phù hợp; góp phần gia tăng tỷ lệ khách quay lại hằng năm, nâng cao năng lực cạnh tranh, hình ảnh và thương hiệu điểm đến Khánh Hòa trên thị trường du lịch trong nước và quốc tế.

L.HƯƠNG

Hà Nội lấy kinh tế đêm làm "lực hút"

TP Hà Nội vừa ban hành Quyết định phê duyệt Đề án "Phát triển kinh tế đêm trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2026-2030, định hướng đến năm 2045", với mục tiêu từng bước đưa kinh tế đêm trở thành động lực tăng trưởng mới của kinh tế dịch vụ Thủ đô.

Đề án xác định kinh tế đêm là một hợp phần của hệ sinh thái kinh tế đô thị, phát triển theo hướng tích hợp đa ngành, trong đó văn hóa, du lịch và công nghiệp sáng tạo giữ vai trò nền tảng. Thành phố định hướng phát triển kinh tế đêm dựa trên nền tảng khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; tăng cường ứng dụng dữ liệu trong quản lý, vận hành và giám sát các hoạt động ban đêm, phù hợp định hướng xây dựng đô thị thông minh.

Một trong những nội dung trọng tâm là phát triển hệ thống không gian văn hóa sáng tạo gắn với các ngành công nghiệp văn hóa Thủ đô. Qua đó, Hà Nội hướng tới khai thác và phát huy giá trị di tích, di sản để hình thành thêm nhiều sản phẩm văn hóa, du lịch ban đêm phục vụ người dân và du khách.

Những năm gần đây, Hà Nội đã hình thành nhiều mô hình kinh tế đêm như tour tham quan di tích ban đêm, chương trình biểu diễn nghệ thuật, phố đi bộ và không gian ẩm thực đêm. Thành phố hiện có 11 tour du lịch đêm và 9 tuyến phố đi bộ, bước đầu tạo hiệu ứng tích cực trong quảng bá hình ảnh Thủ đô và thu hút du khách.

MINH LÝ

TRIỂN KHAI NGHỊ QUYẾT SỐ 28 CỦA QUỐC HỘI VỀ PHÁT TRIỂN VĂN HÓA VIỆT NAM

Nghị quyết số 28/2026/QH16 của Quốc hội về phát triển văn hóa Việt Nam đã thể chế hóa các định hướng từ Nghị quyết số 80 của Bộ Chính trị, mở ra kỳ vọng về bước chuyển mới cho lĩnh vực văn hóa với nhiều cơ chế, chính sách đột phá. Đây được xem là bước hoàn thiện thể chế quan trọng nhằm tháo gỡ những "điểm nghẽn" kéo dài nhiều năm, từ bảo tồn di sản đến phát triển công nghiệp văn hóa và nâng cao đời sống tinh thần của người dân.

Tuy nhiên, điều được dư luận quan tâm không chỉ nằm ở việc ban hành nghị quyết, mà ở khả năng hiện thực hóa các chính sách trong thực tiễn. Thách thức đặt ra là làm sao để những định hướng từ nghị trường thực sự đi vào đời sống, trở thành động lực phát triển tại từng địa phương, từng thiết chế văn hóa và trong mỗi cộng đồng dân cư.

Bài 1:

TỪ CAM KẾT NGHỊ TRƯỜNG ĐẾN SỨC BẬT PHÁT TRIỂN

● **Bài, ảnh: THU SÂM - THÙY TRANG - SƠN THÙY**

Nếu như trước đây, văn hóa nhiều khi vẫn được nhìn nhận là lĩnh vực chủ yếu sử dụng ngân sách, thì Nghị quyết số 28/2026/QH16 cho thấy một tư duy mới: Văn hóa không chỉ là nền tảng tinh thần của xã hội mà còn là nguồn lực nội sinh, là sức mạnh mềm có khả năng đóng góp trực tiếp vào tăng trưởng quốc gia.



Việc tăng đầu tư cho văn hóa được kỳ vọng tạo thêm nguồn lực để nghệ thuật tiếp cận công chúng và phát triển bền vững

Văn hóa cần "đòn bẩy" đủ mạnh

Điểm đáng chú ý của Nghị quyết lần này là hàng loạt cơ chế, chính sách đặc thù mang tính đột phá đã được đặt ra nhằm khơi thông nguồn lực cho phát triển văn hóa. Đặc biệt, mục tiêu "bảo đảm chi cho văn hóa hằng năm tối thiểu 2% tổng chi ngân sách nhà nước và tăng dần theo yêu cầu phát triển" được đặt ra với tinh thần mạnh mẽ và cụ thể hơn. Đây còn được xem là cam kết chính trị cho việc tạo lập nguồn lực ổn định, lâu dài để văn hoá phát triển.

Số liệu thống kê năm 2021 Bắc Ninh và Vĩnh Long là hai trong số ít địa phương đạt mức khoảng 3% tổng chi ngân sách nhà nước dành cho văn hoá; Hà Nội, Hưng Yên, Nam Định, Thái Bình, Hà Giang, Tuyên Quang, Nghệ An, Thanh Hoá… đạt khoảng 2%, trong khi phần lớn các địa phương khác vẫn chỉ ở mức khoảng 1%. Đến năm 2025, sau sáp nhập, Hà Nội, TP.HCM, Điện Biên, Quảng Trị, Đà Nẵng, Huế... nằm trong nhóm dẫn đầu về đầu tư cho văn hoá, nhưng con số 2% vẫn là điều không dễ với nhiều tỉnh, thành trên cả nước.

Theo bà Vũ Thanh Lịch, Phó Giám đốc Sở VHTT tỉnh Ninh Bình, sau sáp nhập, tỉnh Ninh Bình có hơn 5.000 di tích, đứng thứ hai cả nước, sau Hà Nội. Đây là các di tích lâu đời và hầu hết đã xuống cấp theo thời gian, đòi hỏi nguồn kinh phí tu bổ lớn. Trong những năm gần đây, dù tỉnh luôn quan tâm nhưng số lượng di tích nhiều, nguồn kinh phí chưa thể đáp ứng hết nhu cầu tu bổ. "Việc Nghị quyết đặt mục tiêu bảo đảm chi cho văn hoá hằng năm tối thiểu 2% tổng chi ngân sách nhà nước và tăng dần theo yêu cầu phát triển là tin vui trong công tác bảo tồn, tôn tạo các di tích nói riêng cũng như lĩnh vực văn hoá nói chung tại các địa phương, trong đó có tỉnh Ninh Bình", bà Vũ Thanh Lịch nói.

Để di sản không tiếp tục "kêu cứu"

Chúng tôi có dịp trở lại di tích quốc gia Tháp đôi Liễu Cốc (phường Kim Trà, TP Huế) và xót xa khi chứng kiến cảnh hoang tàn, xuống cấp của công trình hơn 1.000 năm tuổi thời Chăm-pa. Sau mùa mưa lũ lịch sử năm 2025, mặt nền quanh công trình tiếp tục bị xói lở, nguy cơ ảnh hưởng đến kết cấu gốc của di tích. Điều đáng nói, sau hơn 30 năm được xếp hạng di tích quốc gia, Tháp đôi Liễu Cốc chưa được tu bổ tổng thể trong khi đó tình trạng hư hại, xuống cấp ngày một nghiêm trọng.

Ông Hồ Lê Hoàng Thịnh, Chủ tịch UBND phường Kim Trà cho biết, di tích được giao cho địa phương quản lý, nhưng về nguồn lực thì phường không có khả năng để triển khai nên rất khó khăn. Trước tình trạng xuống cấp của di tích, năm 2025 Sở VHTT cùng phường đã khảo sát và dự kiến phương án dựng nhà bao che khoảng 2 tỉ đồng, nhưng sau đó không được bố trí kinh phí.

Trong tình cảnh tương tự là di tích Cổ Nhạc Từ ở bên trong Kinh thành Huế (thuộc phường Phú Xuân), đã hư hại xuống cấp thời gian dài. Theo ghi nhận của phóng viên, hiện mái ngói của công trình đã bị sạt trượt, cấu kiện gỗ hư hỏng đã dẫn đến nhiều lớp ngói rơi vỡ gây hư hại công trình thờ tự bên trong nội điện. Cùng với đó, cây dại bám sâu vào tường công trình, rêu mốc và những yếu tố của thời gian, thiên tai đã khiến cho kết cấu bị xuống cấp, nguy cơ đổ sập nếu không kịp thời tu bổ.

Giai đoạn những năm từ 2022 - 2025, tỉ lệ chi cho lĩnh vực văn hóa - thông tin so với tổng chi ngân sách của TP Huế đạt ở mức cao hơn so với bình quân cả nước, đặc biệt năm 2025 đạt tỉ lệ khoảng 2,9%. Nhưng theo khảo sát của chúng tôi, hiện nay vẫn còn nhiều di tích quốc gia, di tích cấp thành phố Huế (ngoài Quần thể Di tích Cố đô Huế) đang ở trong tình trạng xuống cấp nghiêm trọng nhưng chưa được tu bổ, bảo tồn mà nguyên nhân chính vẫn là thiếu kinh phí.

Ông Phan Thanh Hải, Giám đốc Sở VHTT TP Huế cho rằng: "Nghị quyết số 28 được đánh giá là bước chuyển đáng chú ý khi lần đầu xác lập rõ vai trò chiến lược của văn hóa trong phát triển quốc gia. Đáng chú ý, nghị quyết quy định Nhà nước bảo đảm mức chi tối thiểu 2% tổng chi ngân sách cho lĩnh vực văn hóa và sẽ tiếp tục tăng theo yêu cầu phát triển. Chính sách này được kỳ vọng tạo cú hích cho lĩnh vực văn hóa trong bối cảnh nhiều năm qua việc đầu tư vẫn chưa tương xứng với vai trò và tiềm năng. Đối với các đô thị di sản như Huế, Nghị quyết số 28 mở ra thêm cơ hội để tăng nguồn lực cho bảo tồn và phát huy giá trị di sản, đầu tư thiết chế văn hóa, đẩy mạnh số hóa di sản, phát triển công nghiệp sáng tạo, nghệ thuật biểu diễn và khôi phục các nghề truyền thông…".



Di tích Cổ Nhạc Từ (TP Huế) xuống cấp nghiêm trọng, một phần mái bị sạt trượt gây hư hại khu vực nội điện

Khoảng trống thiết chế ở đô thị đặc biệt

TP.HCM sau hợp nhất với Bình Dương và Bà Rịa - Vũng Tàu đang sở hữu không gian văn hóa rộng lớn, kết nối giữa đô thị năng động, trung tâm công nghiệp và kinh tế biển. Tuy nhiên, cùng với quy mô siêu đô thị là những áp lực không nhỏ đối với công tác phát triển văn hóa.

Theo bà Đinh Thị Thanh Thủy, Phó Trưởng ban Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy TP.HCM, mặc dù địa phương luôn chú trọng phát triển lĩnh vực văn hóa nhưng công tác đầu tư, xây dựng thiết chế văn hóa và phát triển văn hóa, con người TP.HCM hiện vẫn chưa tương xứng với tầm vóc của một đô thị đặc biệt.

Ghi nhận tại nhiều Trung tâm Cung ứng dịch vụ công trên địa bàn TP.HCM cho thấy không ít cán bộ văn hóa đang phải kiêm nhiệm nhiều phần việc, trong khi kinh phí và cơ sở vật chất còn hạn chế. Ông Lê Đức Pháp, Giám đốc Trung tâm Văn hóa và Triển lãm TP.HCM cho biết, khó khăn lớn nhất hiện nay là nhân sự chuyên môn văn hóa - nghệ thuật còn mỏng, trong khi nhiều trung tâm phải đảm đương khối lượng công việc lớn liên quan văn hóa, thể thao, truyền thông và hoạt động cộng đồng. Tại TP.HCM hiện có hơn 2/3 đơn vị chưa đủ thiết chế văn hóa để hoạt động đúng quy chuẩn, khiến nhiều nơi phải "liệu cơm gắp mắm" để duy trì sinh hoạt văn hóa phục vụ người dân.

Từ những di tích đang xuống cấp ở Huế, áp lực thiếu thiết chế tại TP.HCM cho tới bài toán nguồn lực ở nhiều địa phương, có thể thấy khoảng cách từ chủ trương đến thực tiễn vẫn còn không ít thách thức. Nghị quyết số 28/2026/QH16 được kỳ vọng sẽ mở thêm động lực để văn hoá thoát khỏi tình trạng "liệu cơm, gắp mắm" kéo dài nhiều năm. Nhưng để những cam kết từ nghị trường thực sự trở thành sức mạnh mềm của quốc gia, cần sự quan tâm, vào cuộc của các cấp, ngành, địa phương trên cả nước. ■

(Còn tiếp)

Dấu ấn đậm nét văn hóa đối ng mở rộng hợp tác toàn diện Việ

Bài, ảnh: NGỌC TRUNG (từ Thủ đô Viêng Chăn, Lào)

Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ trưởng Bộ VHTTDL Lâm Thị Phương Thanh vừa khép lại chuỗi hoạt động trọng tâm trong chuyến thăm, làm việc tại Lào. Chuyến công tác không chỉ để lại dấu ấn rõ nét trên các lĩnh vực văn hóa, thể thao, thông tin và du lịch, mà còn tiếp tục khẳng định vai trò của đối ngoại văn hóa như một trụ cột bền vững, góp phần làm sâu sắc hơn quan hệ hữu nghị vĩ đại, đoàn kết đặc biệt giữa hai Đảng và nhân dân hai nước Việt - Lào.



Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ trưởng Lâm Thị Phương Thanh và Phó Trưởng Ban Tuyên huấn Trung ương Đảng Nhân dân Cách mạng Lào Vansy Kuamua ký kết Biên bản hợp tác thông tin Việt Nam - Lào, giai đoạn 2026-2030

Mở đầu các hoạt động trong ngày 13.5, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ trưởng Lâm Thị Phương Thanh đã dâng hoa tại Tượng đài trong Công viên Hữu nghị Lào - Việt Nam. Tại đây, Bộ trưởng đã trao đổi về phương án tiếp tục phát huy vai trò lịch sử, giáo dục truyền thống của Công viên Hữu nghị, hướng tới việc đưa công trình trở thành một "địa chỉ đỏ" sinh động, nơi tổ chức các hoạt động văn hóa, lịch sử, giáo dục cho thế hệ trẻ, góp phần lan tỏa giá trị của tình đoàn kết đặc biệt Việt - Lào.



Ủy viên Bộ Chính trị, Phó Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Thể thao Lào Thongsalith Mangnormek tiếp và làm việc với Bộ trưởng Lâm Thị Phương Thanh



Uỷ viên Bộ Chính trị, Trưởng Ban Tuyên huấn Trung ương Đảng Nhân dân Cách mạng Lào Khamphanh Pheuyavong tiếp và làm việc với Bộ trưởng Lâm Thị Phương Thanh

Mở rộng hợp tác thể thao, giáo dục và du lịch

Trong ngày 13.5, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ trưởng Lâm Thị Phương Thanh đã có buổi làm việc với Ủy viên Bộ Chính trị, Phó Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Thể thao Lào Thongsalith Mangnormek. Tại buổi làm việc, hai bên đã trao đổi sâu rộng về định hướng hợp tác trên các lĩnh vực giáo dục thể chất, thể thao, du lịch và đào tạo nguồn nhân lực.

Phó Thủ tướng Lào bày tỏ vui mừng được đón tiếp Bộ trưởng Lâm Thị Phương Thanh, đồng thời chúc mừng Bộ trưởng trên cương vị mới, coi đây là sự tín nhiệm của Đảng, Nhà nước Việt Nam đối với quá trình cống hiến và năng lực của cá nhân Bộ trưởng. Phía Lào đánh giá cao sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa hai Bộ trong thời gian qua, đặc biệt là các chương trình văn hóa, nghệ thuật quy mô lớn do Việt Nam hỗ trợ tổ chức tại Lào, để lại ấn tượng sâu đậm trong lòng công chúng. Bộ trưởng Lâm Thị Phương Thanh chia sẻ thông tin về chiến lược phát triển thể thao Việt Nam, trong đó chú trọng đầu tư hạ tầng, nâng cao chất lượng các giải đấu quốc tế, hướng tới phát triển kinh tế thể thao và đẩy mạnh xã hội hóa. Bộ trưởng khẳng định Việt Nam sẵn sàng chia sẻ kinh nghiệm, hỗ trợ Lào trong đào tạo nguồn nhân lực thể thao, xây dựng thiết chế thể thao đạt chuẩn và công tác tổ chức các sự kiện lớn, trong đó có mục tiêu đăng cai SEA Games trong tương lai của Lào.

Về du lịch, hai bên nhất trí tiếp tục coi đây là lĩnh vực ưu tiên hợp tác, thúc đẩy quảng bá điểm đến, xây dựng sản phẩm du lịch mới, đa dạng và bền vững; đồng thời nghiên cứu cơ chế hợp tác du lịch Việt Nam - Lào - Campuchia, hướng tới hình thành các tuyến du lịch liên quốc gia, góp phần kết nối khu vực và phát huy lợi thế bổ trợ giữa các nước.

Trụ cột trong công tác tư tưởng và đối ngoại

Một điểm nhấn quan trọng trong ngày 13.5 là cuộc làm việc của Bộ trưởng Lâm Thị Phương Thanh với Ban Tuyên huấn Trung ương Đảng Nhân dân Cách mạng Lào. Tại buổi làm việc, hai bên đã cùng tổng kết kết quả thực hiện Biên bản ghi nhớ hợp tác thông tin, truyền thông giai đoạn 2021-2025 và thống nhất phương hướng hợp tác cho giai đoạn mới.

Ủy viên Bộ Chính trị, Trưởng Ban Tuyên huấn Trung ương Đảng Nhân dân Cách mạng Lào Khamphanh Pheuyavong đánh giá cao chuyến thăm của Bộ trưởng,

goại,
t Nam - Lào

cho rằng đây là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc củng cố niềm tin chính trị và tăng cường phối hợp trên lĩnh vực thông tin, báo chí, một lĩnh vực giữ vai trò then chốt trong công tác tư tưởng của mỗi Đảng cầm quyền. Trưởng Ban Tuyên huấn Trung ương Đảng Nhân dân Cách mạng Lào bày tỏ trân trọng đối với sự hỗ trợ thiết thực của Việt Nam trong việc cung cấp trang thiết bị phát thanh, truyền hình, hỗ trợ kỹ thuật và đào tạo nhân lực, giúp các cơ quan báo chí chủ lực của Lào nâng cao năng lực đưa tin nhanh, chính xác, kịp thời phục vụ nhân dân. Nhiều cơ quan báo chí quốc gia của Lào như Đài Truyền hình Quốc gia, Đài Phát thanh Quốc gia, Báo Pasaxon, Tạp chí Alunmai đã được hỗ trợ xây dựng, vận hành báo điện tử, từng bước tiếp cận mô hình báo chí hiện đại.

Tại cuộc hội đàm, Ủy viên BCH Trung ương Đảng, Phó Trưởng Ban Tuyên huấn Trung ương Đảng Nhân dân Cách mạng Lào Vansy Kuamua ghi nhận trong bối cảnh lịch trình công tác rất bận rộn, song Ủy viên BCH Trung ương Đảng, Bộ trưởng Lâm Thị Phương Thanh vẫn dành thời gian trao đổi sâu về công tác thông tin, truyền thông, lĩnh vực có ý nghĩa đặc biệt trọng việc củng cố niềm tin, tạo sự đồng thuận xã hội và bồi đắp tình cảm gắn bó giữa nhân dân hai nước. Phó Trưởng Ban Tuyên huấn Trung ương Đảng Nhân dân Cách mạng Lào nhấn mạnh, cuộc làm việc lần này là dịp quan trọng để hai bên cùng nhìn lại kết quả hợp tác giai đoạn 2021-2025, đồng thời hướng tới việc ký kết Biên bản ghi nhớ hợp tác thông tin Việt Nam - Lào giai đoạn 2026-2030, tạo khuôn khổ pháp lý và định hướng lâu dài cho sự phối hợp giữa các cơ quan thông tin, báo chí, truyền thông hai nước.

Bộ trưởng Lâm Thị Phương Thanh chia sẻ kinh nghiệm trong quy hoạch, sắp xếp hệ thống báo chí, đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ mới và trí tuệ nhân tạo trong hoạt động báo chí, truyền thông. Bộ trưởng nhấn mạnh, trong bối cảnh thế giới biến động nhanh chóng, công tác thông tin vừa cần kịp thời, chính xác, vừa giữ vững định hướng chính trị, góp phần củng cố niềm tin xã hội. Trên cơ sở trao đổi, thống nhất, hai bên đã ký Biên bản ghi nhớ hợp tác thông tin Việt Nam -Lào giai đoạn 2026-2030. Biên bản ghi nhớ xác định rõ các nội dung trọng tâm: Tăng cường trao đổi thông tin chính thống về tình hình kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội của mỗi nước; phối hợp tuyên truyền về quan hệ hợp tác toàn diện Việt - Lào; đẩy mạnh hợp tác giữa các cơ quan báo chí, phát thanh, truyền hình, xuất bản thông qua trao đổi chương trình, bài viết, hình ảnh và tư liệu truyền thông.

Biên bản ghi nhớ cũng chú trọng hợp tác đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực báo chí, truyền thông, chia sẻ kinh nghiệm về chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin, góp phần nâng cao hiệu quả công tác thông tin đối ngoại và quảng bá hình ảnh đất nước, con người hai nước trong giai đoạn phát triển mới. Việc ký kết Biên bản ghi nhớ hợp tác thông tin giai đoạn mới được đánh giá là bước nối quan trọng, tạo khuôn khổ pháp lý và động lực để các cơ quan chức năng hai bên cụ thể hóa các chương trình hợp tác, bảo đảm tính thực chất và hiệu quả lâu dài.

Các hoạt động trong ngày 13.5 khép lại chuyến công tác của Bộ trưởng Lâm Thị Phương Thanh bằng những dấu ấn rõ nét: Từ tri ân lịch sử, mở rộng hợp tác thể thao - du lịch, tăng cường phối hợp thông tin, truyền thông, đến lan tỏa giá trị văn hóa Việt tới công chúng Lào. Trong những ngày làm việc tại Lào, chuỗi hoạt động của Bộ trưởng Lâm Thị Phương Thanh đã thể hiện rõ tinh thần chủ động, toàn diện và thực chất trong triển khai văn hóa đối ngoại và hợp tác chuyên ngành giữa hai nước. Từ các cuộc tiếp xúc cấp cao, ký kết văn kiện hợp tác quan trọng đến những hoạt động mang ý nghĩa biểu tượng và giao lưu nhân dân, chuyến công tác đã góp phần làm sâu sắc thêm quan hệ hữu nghị vĩ đại, đoàn kết đặc biệt và gắn kết chiến lược Việt Nam - Lào.

Những kết quả đạt được tiếp tục khẳng định vai trò của văn hóa, thông tin, du lịch và thể thao như những trụ cột bền vững, tạo nền tảng quan trọng để hai nước đồng hành, phát triển trong giai đoạn mới. ■



Bộ trưởng Lâm Thị Phương Thanh và đoàn công tác chụp ảnh lưu niệm tại Công viên Hữu nghị Lào - Việt Nam

Múa rối Việt "gây sốt" tại Lào

● **Bài, ảnh: N.TRUNG (từ Thủ đô Viêng Chăn, Lào)**

Tối 13.5, Rạp Xiếc Quốc gia Lào (Thủ đô Viêng Chăn) đã chật kín khán giả đến theo dõi chương trình nghệ thuật "Hương sắc Việt" trong khuôn khổ Tuần Văn hóa Việt Nam tại Lào năm 2026. Theo ước tính có khoảng 1.000 khán giả gồm đông đảo người dân Lào, cộng đồng người Việt Nam tại Lào và du khách quốc tế, đã đến thưởng thức chương trình.



Khán giả đến chật kín Rạp Xiếc Quốc gia Lào để thưởng thức chương trình nghệ thuật *Hương sắc Việt*

Từ rất sớm, khán giả đã có mặt tại rạp, xếp hàng trật tự để vào theo dõi các tiết mục nghệ thuật đặc sắc do các nghệ sĩ Việt Nam biểu diễn. Không gian Rạp Xiếc Quốc gia Lào trở nên sôi động, ấm áp với bầu không khí háo hức, chờ đợi của công chúng, thể hiện sự quan tâm đặc biệt của người dân Lào đối với các hoạt động giao lưu văn hóa giữa hai nước.

Chương trình "Hương sắc Việt" mang đến cho khán giả Lào một bức tranh sinh động về bản sắc văn hóa Việt Nam, với trọng tâm là các tiết mục múa rối nước và múa rối cạn, loại hình nghệ thuật truyền thống độc đáo, gắn liền với đời sống văn hóa của cư dân nông nghiệp lúa nước Việt Nam. Những tích trò dân gian, hình tượng con rối mộc mạc nhưng giàu biểu cảm, kết hợp với âm nhạc truyền thống đã tạo nên sức hấp dẫn đặc biệt, cuốn hút khán giả ở nhiều lứa tuổi. Bên cạnh múa rối, chương trình còn giới thiệu các màn trình diễn âm nhạc dân tộc Việt Nam, với những nhạc cụ quen thuộc như đàn bầu, sáo trúc, đàn nhị… Các tiết mục được dàn dựng công phu, kết hợp hài hòa giữa yếu tố truyền thống và cách thể hiện hiện đại, giúp khán giả Lào và bạn bè quốc tế cảm nhận rõ nét chiều sâu văn hóa, tâm hồn và đời sống tinh thần của người Việt Nam.

Nhiều khán giả Lào bày tỏ sự thích thú trước sự sinh động, gần gũi của các tiết mục múa rối nước, cho rằng đây là loại hình nghệ thuật vừa mang tính giải trí cao, vừa giúp họ hiểu thêm về lịch sử, văn hóa và sinh hoạt truyền thống của người dân Việt Nam. Không ít gia đình đưa cả trẻ nhỏ tới xem, tạo nên hình ảnh đẹp về sự lan tỏa của nghệ thuật truyền thống trong đời sống cộng đồng. Chương trình "Hương sắc Việt" không chỉ là một đêm biểu diễn nghệ thuật, mà còn là hoạt động giao lưu văn hóa có ý nghĩa, góp phần tăng cường sự hiểu biết, gắn bó giữa nhân dân hai nước Việt Nam - Lào. Thông qua ngôn ngữ nghệ thuật, các giá trị văn hóa Việt Nam được giới thiệu một cách tự nhiên, sinh động, dễ tiếp cận, qua đó bồi đắp thêm tình cảm hữu nghị, đoàn kết đặc biệt giữa hai dân tộc anh em.

"Hương sắc Việt" là một trong những điểm nhấn quan trọng của Tuần Văn hóa Việt Nam tại Lào năm 2026, nhằm giới thiệu những giá trị tiêu biểu của văn hóa Việt Nam tới công chúng Lào. Việc Rạp Xiếc Quốc gia Lào chật kín khán giả trong đêm diễn cho thấy sức hấp dẫn của văn hóa Việt Nam đối với công chúng Lào, đồng thời khẳng định hiệu quả của các hoạt động văn hóa đối ngoại trong việc đưa hình ảnh đất nước, con người Việt Nam đến gần hơn với bạn bè quốc tế. ■

NHỮNG NGƯỜI ĐI QUA TRANG VIẾT

LTS: *Chân dung của rượu*, tập sách mới của nhà văn Phạm Ngọc Tiến do Công ty sách Nhã Nam liên kết với NXB Hội Nhà văn ấn hành, sắp ra mắt bạn đọc với 35 chân dung văn nghệ sĩ. Từ những cuộc gặp có men say, ký ức và tình bằng hữu, tác giả dựng lại những gương mặt đời thường nhưng giàu cốt cách, mỗi người một dáng vẻ, một số phận, một cá tính riêng trong văn chương và đời sống. Được sự đồng ý của tác giả, bắt đầu từ số báo này, *Văn Hóa* sẽ trích đăng một số chân dung in trong tập sách. *Chuyện người đa mang* là chân dung doanh nhân, võ sư, lương y, nhà văn Trần Việt Trung - một người nặng nghĩa thầy trò, bạn bè và chữ "người". Bài viết mở ra nhiều lớp đời sống: Võ đạo, y thuật, văn chương và tình nghĩa...

Chuyện người đa mang

● **PHẠM NGỌC TIẾN**

Trong đám tang lương y Thiên Tích, người thày thuốc đầu ngành của y học cổ truyền dân tộc, tôi đã rất ngạc nhiên khi gặp nhiều võ sư đến viếng và đưa tiễn. Võ thuật và y học có liên quan gì đến nhau đâu nhỉ. Thắc mắc của tôi được giải đáp ngay tắp lự khi tôi phát hiện Trần Việt Trung túc trực bên linh cữu người thày của mình.



Ông Trần Việt Trung đi quyền trong một bài đối luyện

Ông Trần Việt Trung tập võ với Mộc nhân

Ông Trung luyện thư pháp

Trần Việt Trung là một võ sư của môn phái "Vịnh Xuân quyền" và đã từ rất lâu ông thành lập ra "Học phái dưỡng sinh nhu quyền" với hàng ngàn võ sư và môn sinh. Thày Thiên Tích là một lương y khả kính, đức độ, có nhiều thành tựu và đóng góp to lớn cho y học nước nhà đi xa ở độ tuổi gần bách niên. Trần Việt Trung lại là học trò chân truyền của thày Thiên Tích, thế nên sự có mặt của những võ sư và môn sinh đến đưa tiễn người thày thuốc yêu kính là thày của thày mình như thể đó là điều tất nhiên của đạo thày trò. Chao ôi nghĩa tình.

Chừng một tháng sau đó, đến tư gia của Trần Việt Trung, nơi đặt phòng khám và võ đường, tôi lại thêm một lần ngạc nhiên với cái cách ông để tang thày mình. Trần Việt Trung chỉ cho tôi cái ghế thày Thiên Tích từng ngồi ròng rã bao năm thày trò đàm đạo. Từ hôm thày đi xa, cái ghế ấy để trống, không ai được ngồi vào. Ông ngậm ngùi nói với tôi điều ấy. Trên mặt bàn trước chiếc ghế là bát đũa, là ly chén - những vật dụng người thày của Trần Việt Trung từng dùng. Đã từng đọc cuốn sách *Thày Thiên Đức* viết về chính cuộc đời lương y Thiên Tích và cái duyên, sự phấn đấu trở thành thày thuốc của Trần Việt Trung, nhưng thú thật tôi cũng không hình dung ra nổi trên cõi đời này lại có một mối tình thày trò lạ kỳ và khác biệt đến vậy. Thôi chẳng bàn đến những gì Trần Việt Trung đã viết trong cuốn sách, đã sống, đã đi trên con đường thành lương y của mình dưới sự dạy dỗ và chọn lựa của chính thày Thiên Tích. Chỉ cần biết một chi tiết, từ ngày thày trò thành duyên hơn hai chục năm trước, không chủ nhật nào Trần Việt Trung lại không đến đón thày về nhà dùng bữa. Đấy là chưa kể thày trò gặp nhau ở những dịp giỗ chạp, tết nhất hoặc dã ngoại. Cộng lại có đến cả ngàn lần gặp gỡ. Chủ nhật cuối cùng trước khi đi xa có vài ngày, thày Thiên Tích vẫn ngồi ở chính chiếc ghế ấy để người học trò cưng ép thụ hưởng chút ngọc thực cuối cùng. Sau lần gặp cuối đó, thày tịnh thực ít thời gian rồi bình thản về với tiên tổ trong một giấc ngủ dài. Tôi ngắm nhìn bức ảnh cỡ đại chụp hai thày trò treo trong phòng khám, nhìn những ô thuốc và khuôn mặt tư lự như hóa thạch của Trần Việt Trung cùng giọng nói trầm buồn, chậm rãi của ông đọc những trang viết mới về thày mình, tôi chợt nhận ra hôm ấy đúng chủ nhật và hiểu rằng sự thương nhớ kia là một thứ tâm tang sẽ còn song hành cùng Trần Việt Trung trong suốt đoạn đời còn lại.

Quả thực khi có ý định viết chân dung Trần Việt Trung, tôi đã chủ quan khi không lường hết những điều "có thể" ở con người đa mang này. Trần Việt Trung là một doanh nhân có nhà máy sản xuất chổi sơn xuất khẩu; võ sư có võ đường với rất nhiều đệ tử, học trò; lương y với phòng khám, bốc thuốc tại nhà ngày ngày, và từ vài bốn năm nay, ông được biết đến nhiều ở lĩnh vực viết văn. Biết Trần Việt Trung từ cuốn sách *Quyền sư,* tiếp đó là cuốn *Thày Thiên Đức* và *Sư đệ học phái dưỡng sinh nhu quyền,* gần đây nhất là tiểu thuyết *Người công giáo cộng sản,* tôi cứ tâm niệm rằng đây sẽ là một chân dung văn học về người làm chữ nghĩa. Nhưng không phải thế. Chỉ riêng từ đám tang cụ lương y Thiên Tích tôi đã thấy bộn bề chi tiết về đủ mọi khía cạnh cần phải viết về nghiệp y, nghiệp võ mà Trần Việt Trung đeo đuổi.

Không viết sao được khi chính tôi là một bệnh nhân chịu hàm ơn ông. Tháng 7 năm 2017, tôi gặp một tai nạn hy hữu chỉ xuống hụt xe đạp nhưng bị vặn gối đứt dây chằng và tổn thương nặng gối trái, chỉ định mổ. Ca phẫu thuật thành công nhưng quá trình phục hồi gặp vấn đề. Cái chân mổ dù qua đủ các biện pháp phục hồi chức năng nhưng vẫn cứng đơ không thể gập hết được. Nguy cơ tàn tật hiển hiện. Chính lúc tôi tuyệt vọng nhất phải tính đến phương án mổ lại thì Trần Việt Trung xuất hiện. Ông nói có bài thuốc cổ truyền chữa gối rất linh nghiệm. Nói thật, sống trong một gia đình có không ít bác sĩ, bệnh tật gì cũng phụ thuộc vào Tây y, tôi không tin thuốc Đông y lại có thể phục hồi được gối. Có lẽ hiểu tâm trạng của tôi, Trần Việt Trung nhẹ nhàng bắt mạch, chẩn bệnh và kê thuốc bằng một sự tự tin kỳ lạ. Anh nói thẳng không chút kiêng dè "chân sẽ khỏi" - để thuyết phục tôi. Điều kỳ diệu đã đến. Chỉ chừng một tháng sắc thuốc uống, chân tôi đã dần bình phục và sự tự tin của Trần Việt Trung đã truyền sang tôi động lực mãnh liệt để quyết định một việc đến tôi cũng khó tưởng tượng nổi là đạp xe xuyên Việt. Đấy, chuyện cái chân được chữa lành và chuyến đạp xe thành công làm sao tôi lại có thể không nhắc đến khi viết về ông. Vậy là ý định ban đầu viết chân dung một người làm chữ nghĩa phá sản. Riêng trong lĩnh vực thày thuốc Đông y, tôi biết có khá nhiều trường hợp bệnh nặng may mắn được Trần Việt Trung chữa chạy thoát khỏi hiểm nghèo, kéo dài sự sống bằng những bài thuốc quý của mình. Một người hàng xóm ung thư giai đoạn cuối, bệnh viện trả về nhưng rồi hợp duyên, hợp thuốc dẫu không thể phục hồi toàn bộ nhưng đã trở lại với những sinh hoạt bình thường. Đó là một bệnh nhân mắc bệnh hiếm rỗng tủy đã cấy ghép tủy nhưng sức khỏe suy sụp ở giữa lằn ranh sinh tử, được vị lương y giàu trắc ẩn kiên trì cắt thuốc điều trị trong một thời gian dài duy trì sự sống. Còn không ít những trường hợp khác nữa, những người bệnh không đơn thuần chỉ là quan hệ bệnh nhân với thày thuốc mà họ còn coi Trần Việt Trung là ân nhân thật sự vì đã cứu họ khỏi những hiểm nguy bệnh tật. Đấy là chưa kể với những bệnh nhân nghèo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, vị lương y còn có những giúp đỡ cụ thể như miễn phí tiền thuốc. Về điểm này tôi biết chắc chắn Trần Việt Trung đến với danh phận lương y, chẩn trị bốc thuốc chỉ là kế tục sự nghiệp của thày mình trị bệnh cứu người chứ tuyệt nhiên không phải vì mưu sinh. Nói chính xác hơn, đó là nghiệp thuốc đã vận vào số phận Trần Việt Trung để ông tiếp tục sứ mạng trị bệnh cứu người như người thày tài năng - lương y Thiên Tích - đã phó thác.

Nghiệp thuốc của Trần Việt Trung là thế, còn với nghiệp võ và văn học thì sao? Khi *Quyền sư* ra đời, tôi đọc một cách kỹ lưỡng. Thói quen của tôi không cầm lòng được mỗi khi đó là một cuốn sách hay. Quả thật những nhân vật trong *Quyền sư* đã mê hoặc tôi bởi tinh thần thượng võ và đạo nghĩa thày trò, huynh đệ của những người ở một lĩnh vực tôi lạ lẫm. Ngay lập tức tôi viết bài giới thiệu, dù lúc ấy tôi và tác giả hoàn toàn không biết nhau. Thông qua người bạn văn chương Hữu Việt, tôi và Trần Việt Trung mới gặp gỡ làm quen. Tôi thật sự khâm phục kiến văn của một người lần đầu đến với văn chương. Sau này những cuốn sách kế tiếp của Trần Việt Trung vẫn ở dạng gần với phi hư cấu, dù ở lĩnh vực y học hay võ thuật đều thuyết phục được độc giả và tạo ra những tiếng vang. Nếu như *Quyền sư* cùng *Học phái Dưỡng sinh nhu quyền* là những cuốn tiểu thuyết về võ thuật, *Thày Thiên Đức* về y thuật thì ở tiểu thuyết đồ sộ *Người công giáo cộng sản,* Trần Việt Trung lại tung hoành ở một lĩnh vực khác khó khăn hơn nhiều là tiểu thuyết lịch sử viết về cuộc đời tướng Trần Tử Bình, một trong những vị danh tướng của QĐNDVN. Tôi có may mắn được tác giả gửi đọc bản thảo. Hôm ấy tôi đang bị cúm dịch, nhưng cuốn sách đã khiến tôi đọc quên đi bệnh tật và tôi đã đọc liền mạch tiểu thuyết với sự đón nhận đầy hứng thú. Có một điều lạ với Trần Việt Trung, tất cả các cuốn sách của ông đều rất giàu hình ảnh được nén trong các cốt truyện hấp dẫn và đó là những chất liệu quý giá để chuyển thể thành tác phẩm điện ảnh. Ngay từ tác phẩm đầu tay *Quyền sư* của Trần Việt Trung, tôi đã ao ước và nuôi dự định một ngày nào đó khi có điều kiện sẽ thực hiện đưa *Quyền sư* lên màn ảnh. Khi điều đó chưa đến thì *Người công giáo cộng sản* đã mang duyên lành để tôi cùng Trần Việt Trung và nhà thơ Hữu Việt góp sức hoàn thành một kịch bản điện ảnh mang tên *Đại án* về vụ án tham nhũng có lẽ là đầu tiên ở Việt Nam thời dân chủ cộng hòa. Đại án về Trần Dụ Châu, một cán bộ quân đội tha hóa được chính tướng Trần Tử Bình phá án và tham gia xét xử. Kịch bản được chuyển thể từ chính những tư liệu quý giá ở tiểu thuyết *Người công giáo cộng sản* và đã được cấp có thẩm quyền duyệt, đặt hàng một Hãng phim thực hiện việc sản xuất trong năm 2026.

Cuộc đời có những cái duyên kỳ lạ, dù tính cách mạnh mẽ nhưng tôi không mấy thiện cảm với dân võ. Nghề làm phim, tôi đã có đôi ba lần tiếp xúc với những diễn viên võ thuật và đọng lại không mấy ấn tượng. Vậy mà khi gặp gỡ Trần Việt Trung và đồng môn hay học trò của ông, tôi lại thấy cực kỳ dễ chịu. Có lẽ võ thuật phải nhìn nhận đẳng cấp thông qua hành xử của mỗi võ sư. Đẳng cấp cao thì cư xử khiêm nhường. Võ biền thì nôn nóng, hạ đẳng. Tôi cứ nhớ mãi trong Hội sách quốc tế 2017 ở Công viên Thống Nhất, chân mới mổ phải nằm liệt. Trần Việt Trung cho học trò đến tận nhà chở tôi đến Hội sách và dùng xe lăn di chuyển tận nơi cho kịp buổi ra mắt một cuốn sách tôi được mời.

(Xem tiếp trang 13)

SCANDAL CỦA SHOWBIZ VIỆT:

Đừng để trở thành "vùng tối quen thuộc"

● **THANH MAI**

Những vụ nghệ sĩ vướng bê bối liên quan đến chất cấm liên tiếp xuất hiện thời gian gần đây đang khiến hình ảnh showbiz Việt chịu thêm tổn thương. Từ những gương mặt từng được yêu mến, có sức ảnh hưởng với giới trẻ, mỗi cú trượt đều kéo theo sự thất vọng, hoài nghi và cả câu hỏi nhức nhối: Vì sao một bộ phận người nổi tiếng lại dễ đánh mất mình sau ánh hào quang?

Điều đáng lo là khi scandal lặp lại quá nhiều, công chúng có thể dần xem đó như "vùng tối quen thuộc" của giới giải trí. Cách nhìn ấy vừa cay đắng, vừa bất công với những nghệ sĩ làm nghề nghiêm túc, sống chuẩn mực và giữ gìn danh dự nghề nghiệp. Nhưng chính vì thế, showbiz càng cần những giới hạn rõ ràng: Hào quang không thể là tấm màn che cho lối sống buông thả, lệch chuẩn hay những hành vi vi phạm pháp luật.

Bào mòn niềm tin của công chúng

"Nghệ sĩ nước mình sao vậy?", "Showbiz mà, có gì lạ đâu", "Rồi cũng đến lượt thôi"... - những bình luận nhuốm màu chán nản xuất hiện dày đặc trên mạng xã hội sau các vụ nghệ sĩ bị nhắc tên trong bê bối chất cấm. Từ Miu Lê, Chi Dân, rapper Bình Gold, người mẫu Andrea Aybar, đến nhà thiết kế Nguyễn Công Trí… nhiều gương mặt từng có sức ảnh hưởng lần lượt vướng ồn ào, khiến khái niệm "người của công chúng" trở nên méo mó. Mỗi scandal làm đổ vỡ hình ảnh của một cá nhân, đồng thời khoét sâu sự hoài nghi đối với cả môi trường giải trí, tạo nên định kiến "hào quang showbiz luôn đi kèm vùng tối của chất cấm và buông thả".

Giảng viên Chu Phúc Huy, Trường Khoa học Liên ngành và Nghệ thuật (Đại học Quốc gia Hà Nội) cho rằng, những vụ việc này không còn là "tai nạn cá nhân" rời rạc, mà phản ánh một thực trạng đáng lo: Niềm tin của công chúng đối với hình ảnh người nổi tiếng đang bị bào mòn. Trong thời đại mạng xã hội, scandal dễ bị biến thành chất liệu để câu tương tác, tạo nội dung viral và nuôi sự tò mò của đám đông.

Khi hình ảnh nghệ sĩ được truyền thông và hiệu ứng hào quang đẩy lên cao, chỉ một thông tin bất lợi cũng đủ khiến cảm giác sụp đổ diễn ra rất nhanh. Phản ứng của công chúng vì thế không dừng ở thất vọng nhất thời, mà có thể chuyển thành sự quay lưng gay gắt. Theo giảng viên Chu Phúc Huy, nghệ sĩ hôm nay cần trở lại với giá trị cốt lõi: Chuyên môn, năng lực nghề nghiệp và sự chuyên nghiệp trong lối sống, phát ngôn, hành xử. Sức ảnh hưởng càng lớn, đòi hỏi về chuẩn mực càng cao.

Hiện tượng này giống như "con sâu làm rầu nồi canh", khi chỉ một bộ phận nghệ sĩ lệch chuẩn cũng đủ khiến dư luận dễ khái quát tiêu cực cho cả giới showbiz. Đó là điều đáng tiếc, bởi luôn có những người lao động nghệ thuật nghiêm túc, đi đường dài bằng tài năng, kỷ luật và lòng tự trọng nghề nghiệp. Nhưng sau mỗi scandal, dù ồn ào có thể lắng xuống sau vài ngày, dư âm vẫn ở lại. Công chúng dè dặt hơn khi đón nhận một gương mặt mới, thận trọng hơn trước những hình ảnh được tô vẽ quá hoàn hảo. Trong bối cảnh ấy, những nghệ sĩ sống sạch, nỗ lực cống hiến cho nghề càng đáng được trân trọng.

Khôi phục niềm tin bằng trách nhiệm

Việc một bộ phận nghệ sĩ sa vào lối sống buông thả, tệ nạn hoặc chất cấm không thể được lý giải bằng áp lực nghề nghiệp. Trước hết, đó là sự lệch lạc trong nhận thức của chính người trong cuộc. Có người nhầm tự do cá nhân với buông thả, nhầm cá tính nghệ thuật với quyền vượt qua những giới hạn đạo đức và pháp luật. Càng không thể vin vào cái cớ "hỗ trợ sáng tạo" để biện minh cho chất cấm. Sáng tạo chân chính phải được nuôi dưỡng từ tư duy, trải nghiệm, lao động nghiêm túc và kỷ luật nghề nghiệp, chứ không thể đến từ những cuộc vui không lành mạnh.

Môi trường giải trí và cách vận hành truyền thông hiện nay cũng làm rủi ro hình ảnh trở nên lớn hơn. Nhiều nghệ sĩ được xây dựng theo mô típ hoàn hảo hóa trên mạng xã hội. Khi hình tượng bị đẩy lên quá cao, chỉ một sai lầm cũng có thể kéo theo hiệu ứng sụp đổ dây chuyền. Ở chiều ngược lại, sự dễ dãi của một bộ phận khán giả góp phần tạo khoảng trống cho sai phạm. Khi công chúng quá đề cao độ nổi tiếng, lượt theo dõi, sức hút cá nhân mà xem nhẹ nhân cách và trách nhiệm xã hội, ranh giới đúng - sai trong đời sống giải trí rất dễ bị xói mòn.

Muốn khôi phục niềm tin, không thể chỉ xử lý từng vụ việc rồi chờ dư luận lắng xuống. Cần một hệ giải pháp đồng bộ, bắt đầu từ người nghệ sĩ, rồi tới đơn vị quản lý, cơ quan truyền thông và cả công chúng. Với nghệ sĩ, "văn hóa trách nhiệm" phải trở thành nền tảng của hoạt động nghề nghiệp. Họ là người sáng tạo nghệ thuật, đồng thời là chủ thể có sức ảnh hưởng xã hội. Vì vậy, bên cạnh tài năng, họ cần tự ý thức về kỷ luật cá nhân, khả năng kiểm soát hành vi và chuẩn mực ứng xử trong mọi hoàn cảnh. Quy tắc ứng xử trong hoạt động nghệ thuật, Bộ quy tắc ứng xử văn hóa trên môi trường số và các giá trị đạo đức của con người Việt Nam không nên chỉ nằm trên văn bản. Đó phải là ranh giới sống, ranh giới nghề của người làm nghệ thuật.

Ở cấp độ đơn vị, các nhà hát, công ty giải trí, ê kíp sản xuất cũng cần siết chặt kỷ luật nội bộ, đặt trách nhiệm chung lên trên hào quang của từng cá nhân. Một nghệ sĩ không chỉ đại diện cho chính mình, mà còn gắn với uy tín của tổ chức, dự án và những người cùng làm việc phía sau. Đạo diễn, NSƯT Lê Ánh Tuyết, Trưởng đoàn Ca múa nhạc - Nhà hát Tuổi Trẻ Việt Nam nhấn mạnh: Scandal của một nghệ sĩ luôn kéo theo nhiều hệ lụy, ảnh hưởng trực tiếp đến ê kíp, dự án và hình ảnh đơn vị. Vì vậy, kỷ luật nghề nghiệp và chuẩn mực ứng xử phải được xem như "hàng rào an toàn", giúp bảo vệ con đường nghệ thuật lâu dài.

Về phía quản lý nhà nước, các hành vi vi phạm, nhất là liên quan đến chất cấm, cần được xử lý nghiêm minh, nhất quán. Những biện pháp như hạn chế hoạt động, cấm biểu diễn, công khai kết quả xử lý phải được thực hiện rõ ràng, không có ngoại lệ. Sự nghiêm khắc ấy không nhằm triệt đường quay lại của nghệ sĩ biết sửa sai, mà để thiết lập lại giới hạn đúng - sai trong đời sống văn hóa đại chúng.

Theo giảng viên Chu Phúc Huy, siết chặt quản lý lĩnh vực giải trí không chỉ là yêu cầu pháp lý, mà còn là cách thiết lập lại những chuẩn mực cần có trong đời sống văn hóa đại chúng. Báo chí và các nền tảng truyền thông vì thế cần giữ vai trò định hướng, thay vì đẩy scandal thành "content" câu view. Khi sai phạm cá nhân bị giật tít, khai thác đời tư và tiêu thụ như nội dung giải trí, nhận thức xã hội rất dễ sai lệch, còn những giới hạn đúng - sai càng thêm mờ nhòa.

Công chúng không đứng ngoài câu chuyện ấy. Mỗi lượt xem, mỗi sự tung hô hay quay lưng đều góp phần tạo nên sức ép buộc người nổi tiếng phải ý thức rõ hơn về giới hạn của mình. Một đời sống giải trí tử tế cần khán giả biết yêu mến có chọn lọc, truyền thông biết dừng đúng lúc, đơn vị quản lý giữ kỷ cương và nghệ sĩ đủ tự trọng để không đánh mất mình sau ánh hào quang. Khi những chuẩn mực ấy được giữ lại, scandal sẽ không thể trở thành "vùng tối quen thuộc" của showbiz Việt. ■



Những vụ việc nghệ sĩ vướng bê bối liên quan đến chất cấm đang làm xói mòn niềm tin của công chúng đối với showbiz Việt

Phim *Đại tiệc trăng máu 8* giảm nhiệt tại phòng vé

Sau gần 3 tuần ra rạp, Đại tiệc trăng máu 8 *đang có dấu hiệu hụt hơi. Theo Box Office Vietnam, tính đến trưa 14.5, phim thu về gần 33 tỉ đồng kể từ khi khởi chiếu ngày 24.4. Sự chững lại thể hiện rõ ở lịch chiếu. Tại nhiều hệ thống rạp, số suất chiếu đã giảm mạnh. Tỷ lệ lấp đầy phòng vé không cao, khiến khả năng bứt phá doanh thu trong giai đoạn cuối hành trình trụ rạp trở nên khó khăn hơn.*

Trước khi ra mắt, bộ phim từng được kỳ vọng nhờ ý tưởng làm lại từ One Cut of the Dead, *tác phẩm nổi tiếng của điện ảnh Nhật Bản. Phim do Phan Gia Nhật Linh đạo diễn, Charlie Nguyễn giữ vai trò nhà sản xuất, quy tụ dàn diễn viên gồm Vân Sơn, Lê Khánh, Miu Lê, Liên Bỉnh Phát, Lâm Thanh Mỹ, Quang Minh, Hứa Vĩ Văn, Hồng Ánh…*

Doanh thu giảm tốc của Đại tiệc trăng máu 8 *còn chịu tác động rõ rệt từ vụ việc diễn viên Miu Lê vướng thông tin liên quan đến chất cấm tại Hải Phòng. Thông tin tiêu cực này tạo thêm áp lực truyền thông, ảnh hưởng đến tâm lý khán giả. Theo Cục Điện ảnh, vụ việc vẫn đang được cơ quan chức năng xác minh, làm rõ; sau khi có kết luận chính thức, đơn vị sẽ xem xét xử lý theo quy định pháp luật và Quy tắc ứng xử của người hoạt động trong lĩnh vực nghệ thuật.*

THÙY TRANG

Chuyển đổi số "mở lối" cho văn hóa đọc

ĐÌNH TOÁN

Từ thư viện số, nền tảng đọc trực tuyến đến ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong quản lý và tra cứu tài liệu, công nghệ đang làm thay đổi diện mạo ngành thư viện. Sự chuyển dịch này giúp người đọc tiếp cận tri thức nhanh hơn, thuận tiện hơn, đồng thời mở thêm những cách làm mới để nuôi dưỡng thói quen đọc sách và lan tỏa văn hóa đọc trong cộng đồng.



Chuyển đổi số trong lĩnh vực thư viện góp phần tạo chuyển biến tích cực trong phát triển văn hóa đọc

Kiến tạo giá trị từ hệ sinh thái thư viện hiện đại

Chuyển đổi số đang tạo ra những thay đổi mạnh mẽ trong hoạt động thư viện, từ phương thức quản lý, lưu trữ tài liệu đến cách phục vụ và tiếp cận bạn đọc. Nếu trước đây, việc tìm kiếm tài liệu chủ yếu phụ thuộc vào không gian phục vụ trực tiếp, thì nay người dùng có thể tra cứu, đọc sách, khai thác nguồn dữ liệu số chỉ bằng một thiết bị kết nối Internet, ở bất cứ đâu và vào bất cứ thời điểm nào. Sự chuyển dịch này cũng giúp thư viện đến gần hơn với giới trẻ thông qua sách nói, ứng dụng đọc trực tuyến và các không gian học tập tương tác.

Tại Thư viện Quốc gia Việt Nam, việc đẩy mạnh chuyển đổi số đã góp phần nâng cao khả năng tiếp cận tri thức cho bạn đọc, đổi mới phương thức phục vụ, xây dựng không gian học tập hiện đại và mở rộng vai trò kết nối trong cộng đồng học thuật.

Nguyễn Phạm Hoàng Anh, sinh viên ngành Ngôn ngữ Anh, Trường Đại học Hà Nội cho biết, em khá bất ngờ trước diện mạo mới của Thư viện Quốc gia Việt Nam. Theo Hoàng Anh, không gian thư viện hiện nay trẻ trung, thân thiện và phù hợp hơn với nhu cầu của sinh viên trong thời đại số. "Em có thể dễ dàng tra cứu tài liệu trên hệ thống điện tử, tìm sách nhanh hơn và tiếp cận nhiều nguồn học liệu số chỉ với vài thao tác. Điều này giúp tiết kiệm rất nhiều thời gian cho việc học tập và nghiên cứu", Hoàng Anh chia sẻ. Không gian mở, cách sắp xếp khoa học cùng các thiết bị hỗ trợ hiện đại cũng tạo cảm giác thoải mái, khuyến khích người trẻ dành nhiều thời gian hơn cho việc đọc sách. Từ đó, thư viện không chỉ thay đổi diện mạo phục vụ mà còn có thêm điều kiện để đưa văn hóa đọc đến gần hơn với thế hệ trẻ.

Ở nhiều thư viện, công nghệ còn giúp tối ưu hóa quy trình tra cứu, hỗ trợ bạn đọc tiếp cận tri thức nhanh và hiệu quả hơn. Trong không gian tư liệu rộng lớn, việc tìm kiếm sách hoặc các đề mục phù hợp vốn không hề đơn giản. Tại Thư viện Quân đội, quá trình này đã trở nên thuận tiện hơn nhờ ứng dụng công nghệ và trí tuệ nhân tạo. Chỉ với thao tác nhập câu lệnh hoặc tìm kiếm bằng giọng nói, phần mềm Thủ thư AI có thể phản hồi trong 5-7 giây sau khi truy xuất từ hệ thống hơn 200.000 tài liệu, đồng thời gợi ý những đầu sách phù hợp với nhu cầu bạn đọc. Nhờ đó, việc khai thác tri thức diễn ra nhanh hơn, chính xác hơn và thân thiện hơn với người sử dụng.

Lấy bạn đọc làm trung tâm

Chuyển đổi số đang trở thành xu thế tất yếu, tạo diện mạo hiện đại và mở ra hướng phát triển mới cho hệ thống thư viện. Thực tế, nhiều đơn vị đã chủ động số hóa hàng triệu trang tài liệu, triển khai ứng dụng mượn - trả trực tuyến, xây dựng các không gian học tập sáng tạo, thân thiện hơn với người dùng. Tuy nhiên, hành trình này vẫn đối mặt với không ít rào cản, nhất là về cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ và nguồn lực triển khai.

Theo bà Đoàn Quỳnh Dung - Phó Cục trưởng Cục Văn hóa cơ sở, Gia đình và Thư viện (Bộ VHTTDL), hạ tầng cơ sở và hạ tầng công nghệ đang là những thách thức lớn đối với thư viện hiện nay. Cơ sở vật chất, kể cả trụ sở của nhiều thư viện, đặc biệt là hệ thống thư viện công cộng và thư viện trường học, chưa bảo đảm điều kiện theo quy định của pháp luật về thư viện. Trang thiết bị còn hạn chế, phần lớn vẫn được đầu tư theo tiêu chí, tiêu chuẩn của mô hình thư viện truyền thống.

Trong khi đó, để chuyển đổi số thành công, các thư viện phải sử dụng nhiều thiết bị, công cụ, phần mềm và giải pháp kỹ thuật mới. Việc bổ sung, thay thế các hệ thống cũ, từng bước chuyển sang những nền tảng công nghệ phù hợp hơn đang là yêu cầu cấp thiết. Những bất cập này cho thấy hệ thống thư viện cần được tăng cường đồng bộ về nhận thức, hạ tầng, nhân lực và cơ chế triển khai.

Trước hết, cần đẩy mạnh tuyên truyền để nâng cao nhận thức về vai trò, ý nghĩa và tầm quan trọng của chuyển đổi số trong toàn hệ thống thư viện. Khi tư duy thay đổi, các đơn vị và đội ngũ cán bộ thư viện sẽ chủ động hơn trong việc chuẩn bị điều kiện, kỹ năng và tâm thế thích ứng với môi trường số. Cùng với đó, quá trình triển khai đòi hỏi sự chỉ đạo quyết liệt của các cấp lãnh đạo, bộ, ngành, đồng thời tiếp tục hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến chuyển đổi số và liên thông thư viện. Đây là nền tảng cần thiết để tạo hành lang pháp lý đồng bộ, thuận lợi cho phát triển thư viện số trong thời gian tới.

Chuyển đổi số trong lĩnh vực thư viện không dừng ở việc đưa tài liệu lên môi trường số hay ứng dụng công nghệ mới. Đó là quá trình thay đổi toàn diện phương thức vận hành, tổ chức hoạt động và cách tiếp cận bạn đọc. Các thư viện cần xây dựng mô hình phục vụ linh hoạt hơn, mở rộng hệ sinh thái tri thức, tạo trải nghiệm sử dụng mang tính cá nhân hóa và kết nối tốt hơn với không gian học thuật mở. Thách thức hiện nay không chỉ nằm ở số hóa dữ liệu, mà còn ở khả năng đưa kho tri thức số đến gần người dùng theo cách dễ tiếp cận, thuận tiện, hiệu quả và mang lại giá trị thực sự.

Với nguyên tắc lấy người dùng làm trung tâm, Phó Cục trưởng Đoàn Quỳnh Dung cho rằng, các thư viện cần đẩy mạnh phát triển ứng dụng trên thiết bị di động thông minh, cung cấp dịch vụ để người dùng có thể truy cập nguồn tài nguyên thông tin mọi lúc, mọi nơi. Việc chủ động tiếp nhận và tích hợp phản hồi từ người sử dụng cũng sẽ giúp các nền tảng kỹ thuật số trở nên trực quan, thân thiện và phù hợp hơn với nhu cầu cộng đồng. Đồng thời, cần xây dựng hệ thống dữ liệu mở để người dân, doanh nghiệp, thư viện cộng đồng và thư viện tư nhân cùng tham gia, từng bước hình thành hệ sinh thái dữ liệu mở và mạng thông tin thư viện quốc gia, góp phần xây dựng thành phố thông minh và xã hội học tập. ■

Đồng Tháp phát triển văn hóa đọc từ hệ thống thư viện hiện đại

UBND tỉnh Đồng Tháp vừa ban hành Kế hoạch triển khai nhiệm vụ, giải pháp phát triển hệ thống thư viện trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2026-2030, hướng tới xây dựng hệ thống thư viện hiện đại, ứng dụng mạnh mẽ công nghệ số và nâng cao chất lượng phục vụ bạn đọc.

Theo kế hoạch, đến năm 2030, Đồng Tháp phấn đấu 100% xã, phường đạt tiêu chí thư viện; 100% cán bộ thư viện được đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, trong đó ít nhất 80% được cập nhật kỹ năng công nghệ thông tin và chuyển đổi số. Tỉnh cũng đặt mục tiêu có 40-50% người dân tiếp cận, sử dụng dịch vụ thư viện, nhất là trên môi trường số; 70% thư viện cấp xã có dữ liệu số được kết nối, chia sẻ; trên 50% tài liệu địa chí và tài liệu có giá trị tại thư viện tỉnh được số hóa.

Chuyển đổi số được xác định là nhiệm vụ then chốt trong quá trình phát triển hệ thống thư viện. Đồng Tháp sẽ tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hoạt động thư viện; triển khai hệ thống phần mềm quản lý thư viện đồng bộ; đẩy mạnh số hóa tài nguyên thông tin, nhất là tài liệu địa chí, tài liệu quý hiếm; xây dựng cơ sở dữ liệu số và thư viện số phục vụ người dân.

LÂM ANH



Đồng Tháp tập trung phát triển hệ thống thư viện hiện đại, góp phần lan tỏa văn hóa đọc trong cộng đồng Ảnh: TVĐT

Những "sứ giả" đưa thông điệp chống tảo hôn về bản

● NHƯ ĐỒNG

Từ những câu chuyện rất gần trong bản làng, học sinh Trường Phổ thông Dân tộc nội trú THPT tỉnh Quảng Ngãi đã chọn công nghệ số để lên tiếng về tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống. Bằng website, fanpage, video, trò chơi trực tuyến, cùng tranh vẽ, lời rap và dân ca Hrê, các em đưa kiến thức pháp luật đến với bạn bè, gia đình và cộng đồng bằng cách gần gũi, dễ nhớ, giàu sức lan tỏa.

Đề tài "Chuyển đổi số phòng chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống cho học sinh là người dân tộc Hrê dựa trên mô hình KAP" của hai học sinh Đinh Thị Trung Chiến và Phạm Quang Minh, lớp 12C1, Trường Phổ thông Dân tộc nội trú THPT tỉnh Quảng Ngãi, vừa đoạt giải nhì Cuộc thi nghiên cứu khoa học kỹ thuật dành cho học sinh THCS và THPT tỉnh Quảng Ngãi năm học 2025-2026. Điều đáng quý ở đề tài này không nằm ở giải thưởng, mà ở cách những học sinh vùng đồng bào dân tộc thiểu số tự nhìn vào vấn đề của cộng đồng mình và tìm cách thay đổi bằng ngôn ngữ của tuổi trẻ.

Chiến chia sẻ, trong rất nhiều ý tưởng nghiên cứu, hai em đã quyết định chọn tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống vì đây là vấn đề "nóng" trong đời sống xã hội. Ở nhiều nơi, chuyện kết hôn sớm vẫn còn bị xem nhẹ, thậm chí bị ràng buộc bởi tập quán, tâm lý gia đình và những định kiến cũ. Với trẻ em gái, tảo hôn có thể khép lại cánh cửa học tập, ảnh hưởng sức khỏe sinh sản, thu hẹp tương lai. Với gia đình và cộng đồng, hôn nhân cận huyết thống để lại những hệ lụy lâu dài về chất lượng dân số, sức khỏe thế hệ sau và sự phát triển bền vững.

Từ nhận thức ấy, các em đã xây dựng hệ sinh thái truyền thông số mang tên "YouthTalk H'rê", gồm website học liệu, fanpage tương tác và các trò chơi trực tuyến. Những nội dung pháp luật được chuyển thành infographic, video ngắn, meme, tình huống hỏi - đáp và bài kiểm tra kiến thức có xếp hạng. Học sinh không chỉ đọc cho biết, mà còn được tham gia, thử sức, thi đua và chia sẻ lại với bạn bè.

Điểm sáng của dự án là sự kết hợp giữa chuyển đổi số và văn hóa Hrê. Các em tổ chức vẽ tranh, sáng tác bài hát, viết lời rap, đưa làn điệu dân ca Hrê vào hoạt động ngoại khóa để truyền đi thông điệp phòng chống tảo hôn. Khi kiến thức pháp luật được đặt trong ngôn ngữ văn hóa quen thuộc, câu chuyện trở nên gần gũi hơn. Nó không còn là lời nhắc nhở một chiều từ thầy cô, mà trở thành cuộc đối thoại giữa học sinh với học sinh, giữa nhà trường với gia đình, giữa thế hệ trẻ với cộng đồng mình đang sống.

Mô hình KAP gồm kiến thức, thái độ và thực hành, giúp nhóm nghiên cứu nhận ra một điều quan trọng: Biết điều gì là đúng, chưa đủ để hình thành hành vi chuẩn mực. Muốn thay đổi, học sinh cần hiểu rõ hậu quả, có môi trường để thực hành, có người đồng hành và có kênh truyền thông phù hợp. Vì vậy, dự án không dừng ở việc cung cấp thông tin, mà tạo ra những tình huống để học sinh thảo luận, bày tỏ quan điểm, nhận diện nguy cơ và biết cách lên tiếng khi cần thiết.

Từ các hoạt động ấy, nhiều học sinh đã thay đổi rõ rệt. Em Hồ Xuân Lủy, một học sinh vùng cao có mẹ từng trải qua tảo hôn cho biết, sau khi được tuyên truyền, em chủ động tham gia nhóm truyền thông của trường. Lủy thường nhắc bạn bè về hậu quả của tảo hôn và nếu phát hiện dấu hiệu bất thường sẽ báo với thầy cô, gia đình để kịp thời can thiệp.

Phạm Quang Minh nhìn nhận, quá trình làm dự án giúp em chuyển từ suy nghĩ "biết là sai" sang "hiểu vì sao sai" và "biết cách nói lại cho người khác hiểu". Chính sự thay đổi này làm nên giá trị giáo dục của đề tài. Khi học sinh tự nghiên cứu, tự thiết kế sản phẩm truyền thông và tự đứng ra tuyên truyền, các em không còn là người tiếp nhận thụ động. Các em trở thành chủ thể của sự thay đổi.



Nhóm nghiên cứu Đinh Thị Trung Chiến và Phạm Quang Minh đoạt giải nhì Cuộc thi nghiên cứu khoa học kỹ thuật cấp tỉnh năm học 2025-2026

Ông Bùi Thế Giới, Hiệu trưởng Trường Phổ thông Dân tộc nội trú THPT tỉnh Quảng Ngãi đánh giá, đây là đề tài có tính thời sự, xuất phát từ thực tiễn đời sống của đồng bào. Nhiều năm qua, nhà trường đã lồng ghép kiến thức về sức khỏe sinh sản vị thành niên, kỹ năng sống và tuyên truyền pháp luật vào hoạt động giáo dục. Việc học sinh trực tiếp tham gia nghiên cứu giúp thông điệp phòng chống tảo hôn đi vào đời sống tự nhiên hơn, phù hợp hơn với tâm lý lứa tuổi và đặc thù văn hóa địa phương.

Từ sáng kiến của những học sinh Hrê, có thể thấy giáo dục hôm nay đã vượt khỏi khuôn khổ lớp học. Khi nhà trường biết trao cơ hội, khi công nghệ được sử dụng đúng cách và bản sắc văn hóa được trân trọng, người trẻ có thể góp phần giải quyết những vấn đề rất thật của cộng đồng. Nói không với tảo hôn vì thế không còn là khẩu hiệu xa lạ, mà bắt đầu từ những lựa chọn cụ thể: Tiếp tục đến trường, hiểu đúng pháp luật, biết tự bảo vệ mình và cùng gia đình giữ gìn một tương lai lành mạnh hơn cho con em vùng cao. ■

Chuyện người...

(Tiếp theo trang 10)

Nhiệt tình với bạn bè, tận tâm với nghề nghiệp, hết lòng với môn phái, chuẩn mực trong đạo nghĩa thày trò là những gì tôi cảm nhận được khi tiếp xúc với ông. Trần Việt Trung có vẻ ngoài hiền lành, tư thế, tác phong đĩnh đạc, nghiêm cẩn. Cách ăn nói nhỏ nhẹ, thuyết phục. Ông được thày Thiên Tích dạy dỗ y thuật và lý số tinh thông. Với võ thuật, Trần Việt Trung tiếp thụ võ học từ người thày Ngô Sĩ Quý, một trong những đại võ sư tiên phong trong hệ phái Vịnh Xuân quyền. Đại võ sư Ngô Sĩ Quý là học trò xuất sắc của tổ sư Nguyễn Tế Công, người đặt nền móng võ thuật Vịnh Xuân quyền ở Việt Nam.

Dù là người đứng đầu một Học phái võ thuật, là một lương y giỏi và ở góc độ chữ nghĩa Trần Việt Trung xứng đáng là một cây bút có tầm, tôi vẫn chứng kiến sự khiêm tốn, giản dị của ông. Khi đọc *Quyền sư* tôi đã tràn cảm hứng nhận xét: "Gốc của võ là văn. Mà văn thì còn gì khác ngoài một chữ Người. Một chữ Người viết hoa". Có lẽ Trần Việt Trung là thế, ông là hiện thân của đạo nghĩa thày trò, tình huynh đệ, cốt cách làm người cho cả chính nhân vật trong tác phẩm của mình. Ngoài đời, Trần Việt Trung sống bình dị trong một ngôi nhà vườn ở một làng ngoại thành Hà Nội ông mua từ mấy chục năm trước khi đất đai nơi này hoang vắng, giá rẻ chẳng mấy người phố chịu về ở. Không hiểu ông đặt tên hay môn đệ, bằng hữu của ông gọi nơi này là "Sở gia trang". Nhà có ao, vườn, khu nhà thuốc, võ đường nho nhỏ với đủ dụng cụ, thiết bị và không gian tập luyện. Khi đã thân quen, tôi hay được Trần Việt Trung mời tham dự những sự kiện của Học phái diễn ra hằng tháng, hằng quý hay những dịp lễ trọng trong năm cùng người thân, bạn bè. Những bữa tiệc ấm cúng, đậm đà tình huynh đệ, tình bạn, tình thày trò. Trần Việt Trung là thày thuốc nên đương nhiên ông rất sành về rượu bổ. Mùa nào thức ấy, xuân hạ thu đông, các loại rượu luôn được bày sẵn trên bàn và tùy theo tính chất cuộc hội tụ và cả sở thích của chủ, khách mà thụ hưởng. Tôi thích nết uống hào sảng phong trần đầy nghĩa khí của Trần Việt Trung, ông khoan thai, điềm đạm và cực chiều khách. Có chuyện thế này, một học trò của ông là doanh nhân thành đạt chịu ơn Trần Việt Trung về chuyện chỉ bảo làm ăn gì đó nên muốn trả ơn. Anh này dụng công mua bằng được miếng đất cạnh Sở gia trang, xây một ngôi nhà có ý để thày mình sử dụng. Trần Việt Trung khẳng khái tuyên bố không có chuyện đó nhưng nếu chủ nhân có ý tốt thì ngôi nhà dùng để làm kiểu như hội sở của Học phái. Ngôi nhà liền kề bây giờ được gọi là "Hội quán Học phái dưỡng sinh nhu quyền" được dùng làm nơi tập luyện và hội hè của thày trò Học phái. Còn có chuyện này nữa, một học trò có tài nấu nướng, làm nghề kinh doanh ăn uống mến thày muốn ở gần thày để tiện bề học hỏi võ thuật, y thuật đã bán nhà và tìm mua ngôi nhà mới trong làng. Anh thường xuyên chăm chút thày từng món ngon bổ dưỡng. Tôi hay được dự những cuộc đó và mỗi khi rượu ngà ngà hay đùa bắt anh này bán nhà đi nơi khác vì thày dạo này sức yếu đi, bụng to ra vì cái tài nấu nướng "chết người" kia. Vui vậy thôi chứ thật tình, Sở gia trang và Hội quán là địa chỉ thân thiết của không chỉ thày trò, huynh đệ trong Học phái mà còn là của nhiều tao nhân, mặc khách mến mộ Trần Việt Trung qua lại thăm thú, hội ngộ.

Cố hình dung nhưng tôi không thể hình dung nổi vóc sức một con người như Trần Việt Trung làm sao lại có thể kham nổi ngần ấy công việc của một người đa mang với bao chức phận đời người. Nhà máy sản xuất của ông có vài trăm công nhân. Sáng sáng ông đến xưởng, chiều chiều về phòng khám chẩn chữa bệnh, lịch dạy võ, luyện võ thường kỳ vào buổi tối và cuối tuần. Sách ra đều đặn, viết vào những khoảng thời gian tĩnh lặng buổi sáng thưởng trà hoặc rảnh rỗi. Chưa hết, Trần Việt Trung quảng giao, thâm thủy với bạn bè hẳn sẽ không tránh được những hẹn hò giao tiếp, thù tạc. Và nữa, còn gia đình, vợ con, họ hàng. Chỉ cần nhìn vào người phụ nữ bạn đời của Trần Việt Trung luôn thấp thoáng bên ông đủ để tôi hiểu ông là tuýp người của gia đình.

Tôi cứ ngẫm nghĩ mãi, vậy thì sự đa mang của phận người kia cái gì là cốt thiết nhất, mà chịu không nghĩ ra được. Đành phải tự nhủ, doanh nhân là nghề còn tất thảy sự đa mang còn lại của Trần Việt Trung là nghiệp, và tôi luôn dùng nghệ danh nhà văn để thống nhất cách gọi về ông. Tôi nói ra điều ấy, Trần Việt Trung chỉ cười cười, tay tỉ mẩn lau bức tượng bán thân người cha của mình đặt ở phòng khách.

Ít người biết nhà văn Trần Việt Trung là con trai út của tướng Trần Tử Bình, vị tướng tài năng và đức độ trong 11 vị tướng đầu tiên của Quân đội Nhân dân Việt Nam.

PNT

(Còn tiếp)

U17 Việt Nam hiên ngang bước vào World Cup

LÊ HOÀN

Tấm vé tham dự FIFA U17 World Cup 2026 của U17 Việt Nam không chỉ là một dấu mốc lịch sử, mà còn được xem như cú hích mạnh mẽ cho bóng đá nước nhà, đặc biệt trong công tác đào tạo trẻ. Chiến tích của thầy trò HLV Cristiano Roland không đơn thuần là niềm vui nhất thời sau một giải đấu thành công, mà còn mở ra những kỳ vọng lớn cho tương lai của bóng đá Việt Nam.



Tấm vé tham dự FIFA U17 World Cup 2026 của U17 Việt Nam sẽ là cú hích lớn trong việc phát triển bóng đá trẻ trong tương lai

Bản lĩnh của các cầu thủ trẻ

Ngay từ vòng bảng, thầy trò HLV Cristiano Roland đã phải đối mặt với những thử thách rất lớn. Trước U17 Yemen sở hữu lối chơi giàu thể lực, quyết liệt và khó chịu, U17 Việt Nam đã thể hiện sự lì lợm và kiên cường để giành chiến thắng tối thiểu. Ở trận thứ hai chạm trán thử thách lớn nhất là U17 Hàn Quốc, các cầu thủ trẻ Việt Nam đã tạo nên bất ngờ khi dẫn trước đối thủ cho đến phút 82. Tuy nhiên, sự non nớt về kinh nghiệm khiến đội bóng nhận liên tiếp bốn bàn thua trong khoảng thời gian còn lại.

Tưởng như cú ngã nặng nề trước U17 Hàn Quốc sẽ khiến các cầu thủ trẻ đánh mất sự tự tin, nhưng thực tế lại hoàn toàn ngược lại. Trong trận đấu "sinh tử" với U17 UAE, thử thách tiếp tục đến ngay ở giây thứ 17 khi U17 Việt Nam phải nhận bàn thua sớm. Áp lực bị đẩy lên cực lớn bởi chỉ có chiến thắng mới giúp đội giành quyền đi tiếp và đoạt vé dự World Cup.

Trong hoàn cảnh ấy, bản lĩnh của các cầu thủ trẻ Việt Nam đã được thể hiện rõ nét. Không hoảng loạn, không buông xuôi, các học trò của HLV Cristiano Roland vẫn chiến đấu đầy quả cảm. Họ chơi với tinh thần không từ bỏ, nỗ lực trong từng pha bóng để rồi tạo nên màn ngược dòng kịch tính thắng 3-2, qua đó lần đầu tiên trong lịch sử giành quyền tham dự VCK FIFA U17 World Cup.

Sau trận đấu với U17 UAE, HLV Cristiano Roland cho biết, điều khiến ông hài lòng nhất chính là bản lĩnh của các cầu thủ trẻ. "Tôi đã cố gắng truyền đạt mọi kinh nghiệm mình có để các em hiểu được sự khốc liệt của đấu trường châu lục. Với những cầu thủ trẻ, mỗi trận đấu là một bài học và các em đang cho thấy sự trưởng thành vượt bậc. Tôi thực sự tự hào về các học trò, các em đã thể hiện một phong độ tuyệt vời, đặc biệt là cách chúng ta đứng dậy sau những sai sót ở trận đấu trước".

Một năm trước tại VCK U17 châu Á 2025, U17 Việt Nam của HLV Cristiano Roland với những cái tên như Nguyễn Lực hay Sỹ Bách từng hòa 1-1 trước U17 UAE ở lượt trận cuối và cay đắng dừng bước khi chỉ có 3 điểm sau ba trận hòa. Giấc mơ World Cup khi ấy đã ở rất gần nhưng rồi vụt mất. Năm nay, lịch sử đã đổi thay. Với một thế hệ cầu thủ mới đầy tài năng và giàu bản lĩnh, U17 Việt Nam đã viết nên cột mốc đáng nhớ cho bóng đá trẻ nước nhà.

Sau gần một thập kỷ kể từ kỳ tích của U20 Việt Nam năm 2017 với lứa Hoàng Đức, Đoàn Văn Hậu, Đình Trọng hay Tiến Linh, bóng đá trẻ Việt Nam mới lại được sống trong niềm tự hào World Cup. Và phía sau kỳ tích ấy chính là bản lĩnh đáng khâm phục của những chàng trai tuổi 17.

Bước tiến lớn của bóng đá trẻ Việt Nam

Hành trình của U17 Việt Nam tại VCK U17 châu Á 2026 là minh chứng rõ ràng cho sự trưởng thành của bóng đá trẻ Việt Nam trong những năm gần đây. Từ chức vô địch U17 Đông Nam Á 2026 cho đến chiến tích giành vé dự VCK FIFA U17 World Cup 2026, các cầu thủ trẻ Việt Nam đã cho thấy sự tiến bộ vượt bậc về chuyên môn, tâm lý thi đấu cũng như bản lĩnh ở những thời điểm khó khăn nhất.

Đặc biệt, chiến công này mang ý nghĩa rất lớn trong bối cảnh bóng đá trẻ khu vực Đông Nam Á gặp nhiều khó khăn ở sân chơi châu lục. Trong khi các đại diện như Thái Lan, Indonesia hay Myanmar đều phải dừng bước ngay từ vòng bảng VCK U17 châu Á 2026, thì U17 Việt Nam lại tạo nên dấu ấn mạnh mẽ khi trở thành đội bóng duy nhất của khu vực giành quyền tham dự World Cup. Điều đó cho thấy vị thế ngày càng vững chắc của bóng đá trẻ Việt Nam ở Đông Nam Á, cũng như khả năng cạnh tranh với các nền bóng đá hàng đầu châu lục.

Theo HLV Cristiano Roland, chiến tích này sẽ tạo ra cú hích rất lớn cho tương lai bóng đá Việt Nam. Nhà cầm quân người Brazil nhấn mạnh rằng bóng đá trẻ cần sự kiên nhẫn, đầu tư bài bản và hỗ trợ liên tục để phát triển đúng hướng. Ông cũng cho rằng việc tạo điều kiện để các cầu thủ trẻ được cọ xát ở những giải đấu quốc tế chất lượng cao là yếu tố vô cùng quan trọng giúp các em trưởng thành nhanh hơn.

"Bóng đá Việt Nam có tiềm năng rất lớn cùng tình yêu bóng đá mãnh liệt từ người dân. Tôi hy vọng thành công này sẽ thu hút thêm nhiều sự quan tâm và đầu tư hơn nữa cho bóng đá trẻ", HLV Cristiano Roland chia sẻ sau khi cùng đội giành vé dự World Cup.

Thực tế, trong nhiều năm qua, bóng đá Việt Nam đã chú trọng hơn đến công tác đào tạo trẻ với sự xuất hiện của nhiều trung tâm đào tạo hiện đại cùng các học viện bóng đá chuyên nghiệp. Thành công của U17 Việt Nam tại đấu trường châu Á chính là thành quả bước đầu cho quá trình đầu tư ấy. Đây cũng là lời khẳng định rằng nếu được định hướng đúng và tạo môi trường phát triển tốt, cầu thủ trẻ Việt Nam hoàn toàn có thể cạnh tranh ở sân chơi đẳng cấp thế giới.

Sau kỳ tích của lứa U20 Việt Nam tham dự World Cup 2017, bóng đá Việt Nam giờ đây tiếp tục có thêm một thế hệ trẻ viết nên lịch sử. Quan trọng hơn, chiến công của U17 Việt Nam không chỉ mang lại niềm tự hào cho người hâm mộ, mà còn tạo động lực mạnh mẽ để các địa phương, CLB và nhà đầu tư tiếp tục quan tâm hơn đến bóng đá trẻ. Tấm vé dự World Cup 2026 của U17 Việt Nam không chỉ là phần thưởng cho những nỗ lực của một tập thể, mà còn có thể trở thành bước ngoặt lớn, mở ra tương lai đầy hy vọng cho bóng đá Việt Nam. ■

Thêm sức mạnh cho "Những chiến binh sao vàng"

Bóng đá Việt Nam đang đón nhận tín hiệu tích cực về lực lượng khi thủ môn Patrik Lê Giang, tiền vệ trẻ Khoa Ngô và tiền đạo Geovane Magno với tên mới Nguyễn Tài Lộc chính thức nhận quốc tịch Việt Nam. Đây được xem là bước tiến quan trọng, mở ra thêm nhiều lựa chọn chất lượng cho HLV Kim Sang-sik trước các giải đấu lớn sắp tới.

Trong số này, Patrik Lê Giang là cái tên nhận được nhiều sự chú ý nhất. Sau hơn ba mùa giải thi đấu tại V.League, thủ môn sinh năm 1992 đã hoàn tất thủ tục nhập quốc tịch và đủ điều kiện khoác áo đội tuyển Việt Nam theo quy định FIFA. Sở hữu kinh nghiệm thi đấu tại châu Âu cùng phản xạ ấn tượng, Patrik Lê Giang được đánh giá là một trong những thủ môn ổn định nhất V.League hiện nay. Trước đó, anh từng nằm trong kế hoạch của HLV Kim Sang-sik ở đợt FIFA Days tháng 3 nhưng chưa thể góp mặt do vướng thủ tục giấy tờ. Giờ đây, khi mọi rào cản pháp lý được tháo gỡ, cơ hội cống hiến cho ĐTQG của thủ môn Việt kiều Slovakia đã rộng mở.

Ở tuyến giữa, Khoa Ngô được xem là làn gió mới cho bóng đá Việt Nam. Tiền vệ sinh năm 2006 gây ấn tượng kể từ khi gia nhập CLB Công an TP.HCM theo dạng cho mượn từ Perth Glory FC đầu năm 2026. Dù chỉ cao 1m65, Khoa Ngô sở hữu tốc độ, kỹ thuật cá nhân tốt cùng khả năng xử lý bóng linh hoạt trong không gian hẹp. Sau 10 lần ra sân trên mọi đấu trường, cầu thủ trẻ này đã ghi 4 bàn thắng. Điều khiến giới chuyên môn đánh giá cao Khoa Ngô chính là tư duy chơi bóng hiện đại được đào tạo tại Australia, phù hợp với triết lý giàu tốc độ và pressing mà HLV Kim Sang-sik đang xây dựng cho đội tuyển Việt Nam.

Trong khi đó, Nguyễn Tài Lộc - tên mới của Geovane Magno là sự bổ sung đáng chú ý cho hàng công. Tiền đạo gốc Brazil từng thi đấu nổi bật trong màu áo nhiều CLB tại V.League như Hà Nội FC, Thể công Viettel hay Công an Hà Nội. Cầu thủ 32 tuổi nổi bật nhờ kỹ thuật khéo léo, khả năng tạo đột biến cùng kinh nghiệm trận mạc dày dạn. Dù không còn ở độ tuổi sung mãn nhất, Nguyễn Tài Lộc vẫn duy trì nền tảng thể lực tốt và phong độ ổn định.

Việc ba cầu thủ ở ba vị trí khác nhau cùng hoàn tất nhập tịch không chỉ giúp đội tuyển Việt Nam tăng chiều sâu đội hình, mà còn phản ánh sức hút ngày càng lớn của bóng đá Việt Nam với các cầu thủ Việt kiều và ngoại binh gắn bó lâu dài với V.League.

VĨNH HY

Những cô gái đi qua định kiến để giữ giấc mơ sân cỏ

● **THU SÂM**

Đội tuyển futsal nữ Việt Nam tiếp tục giữ vị trí thứ 11 trên bảng xếp hạng thế giới. Trong khi đó, đội tuyển U17 nữ Việt Nam vừa trở về sau hành trình đáng nhớ tại vòng chung kết U17 nữ châu Á 2026 với lần đầu tiên góp mặt ở vòng tứ kết. Hai câu chuyện, hai thế hệ cầu thủ, nhưng cùng gặp nhau ở một điểm chung đó là hành trình âm thầm, bền bỉ của những cô gái vẫn đang theo đuổi giấc mơ sân cỏ bằng tất cả đam mê và nghị lực.



Đội tuyển futsal nữ đã có một hành trình bền bỉ để bảo vệ vị trí thứ 11 trên bảng xếp hạng thế giới

Phía sau những tấm huy chương, những thứ hạng quốc tế hay các trận đấu giàu cảm xúc là rất nhiều năm tháng tập luyện trong thiếu thốn, những lần vượt qua định kiến, sự hy sinh của gia đình và cả những nỗ lực lặng thầm để bóng đá nữ Việt Nam từng bước tìm chỗ đứng trên bản đồ châu lục và thế giới.

Từ bước chạy âm thầm đến top 11 thế giới

Việc đội tuyển futsal nữ Việt Nam tiếp tục giữ vị trí thứ 11 thế giới không phải kết quả đến từ một giải đấu bùng nổ hay một chiến dịch truyền thông rầm rộ. Đó là thành quả của cả một hành trình dài với rất nhiều nỗ lực bền bỉ, nơi các cầu thủ nữ vẫn miệt mài tập luyện và thi đấu trong điều kiện còn không ít khó khăn.

Trong nhiều năm, futsal nữ Việt Nam gần như phát triển trong âm thầm. Không có hệ thống giải đấu quốc nội dày đặc như bóng đá nam, số lượng đội bóng futsal nữ chuyên nghiệp còn hạn chế, điều kiện tập luyện và thi đấu cũng chưa thật sự đồng đều. Có những thời điểm, các cầu thủ phải vừa tập futsal, vừa thi đấu sân cỏ hoặc kiêm nhiệm nhiều công việc để duy trì đam mê.

Nhưng chính trong hoàn cảnh ấy, futsal nữ Việt Nam lại cho thấy một sức sống đặc biệt. Từ việc tham dự những giải châu Á, Đông Nam Á cho tới các giải giao hữu quốc tế, các cô gái Việt Nam từng bước tích lũy kinh nghiệm, nâng tầm chuyên môn và xây dựng bản lĩnh thi đấu.

Các nữ cầu thủ futsal không chỉ mang đến hình ảnh của những cầu thủ giàu kỹ thuật và tinh thần chiến đấu, mà còn đại diện cho thế hệ cầu thủ nữ dám vượt qua giới hạn để theo đuổi đam mê. Họ không sở hữu điều kiện thuận lợi như nhiều nền futsal phát triển trong khu vực, nhưng luôn cho thấy tinh thần thi đấu máu lửa và khát vọng vươn lên.

Việc duy trì vị trí thứ 11 thế giới vì thế không đơn thuần là một cột mốc chuyên môn. Đó còn là minh chứng cho sự ổn định của futsal nữ Việt Nam trong nhiều năm liên tiếp. Để đứng trong nhóm những đội tuyển hàng đầu thế giới, điều quan trọng không chỉ là có một giải đấu thành công, mà là khả năng duy trì chất lượng đội hình, bản lĩnh thi đấu và khát vọng phát triển trong thời gian dài.

Ít ai biết rằng, phía sau những trận đấu quốc tế là vô số khó khăn rất đời thường. Không ít cầu thủ futsal nữ từng chia sẻ rằng họ phải xa gia đình từ sớm, chấp nhận thu nhập không cao, tập luyện với cường độ lớn và thường xuyên đối diện nguy cơ chấn thương. Có người từng bị gia đình phản đối vì nghĩ con gái không nên theo bóng đá. Có người phải mất nhiều năm mới chứng minh được lựa chọn của mình.

Thế nhưng, chính sự kiên trì ấy đang góp phần thay đổi cách nhìn của xã hội về bóng đá nữ. Từ chỗ từng bị xem là môn thể thao "không dành cho con gái", bóng đá nữ Việt Nam giờ đây đã có những đại diện đủ sức cạnh tranh ở sân chơi châu lục và thế giới. Ở đó, futsal nữ Việt Nam giống như một lát cắt tiêu biểu cho hành trình âm thầm nhưng không ngừng tiến về phía trước của bóng đá nữ nước nhà.

Những cô gái tuổi 17 và giấc mơ tiếp nối

Trong khi futsal nữ Việt Nam đang nỗ lực giữ vững vị trí trên bảng xếp hạng thế giới, thì ở một hành trình khác, những cô gái của đội tuyển U17 nữ Việt Nam cũng vừa khép lại giải đấu đáng nhớ tại vòng chung kết U17 nữ châu Á 2026.

Chiều 12.5, đội tuyển U17 nữ Việt Nam rời Trung Quốc trở về Hà Nội sau hành trình lần đầu tiên vào tới tứ kết giải đấu cấp châu lục. Trước khi bước vào giải, thầy trò huấn luyện viên Okiyama Masahiko đã có chuyến tập huấn tại Nhật Bản nhằm hoàn thiện chuyên môn và tăng cường sự gắn kết trong lối chơi.

Tại vòng bảng, U17 nữ Việt Nam giành 1 chiến thắng, 1 trận hòa và chỉ để thua U17 nữ Trung Quốc, qua đó giành vị trí nhì bảng để góp mặt ở vòng tứ kết. Dù dừng bước trước U17 nữ Australia với thất bại 0-2, nhưng những gì các cầu thủ trẻ thể hiện vẫn mang đến nhiều tín hiệu tích cực cho tương lai bóng đá nữ Việt Nam.

Điều đáng nói không chỉ nằm ở kết quả chuyên môn, mà còn ở tinh thần thi đấu của những cô gái tuổi 17. Trước các đối thủ vượt trội về thể hình, thể lực và điều kiện phát triển bóng đá nữ, các cầu thủ trẻ Việt Nam vẫn chơi đầy quyết tâm, không ngại va chạm và cho thấy sự tiến bộ rõ rệt về tổ chức lối chơi.

Đằng sau hành trình ấy là rất nhiều nỗ lực của các trung tâm đào tạo bóng đá nữ trên cả nước và sự quan tâm của VFF. So với bóng đá nam, bóng đá nữ trẻ vẫn còn thiếu sân chơi, thiếu điều kiện thi đấu và chưa có hệ thống đào tạo thật sự đồng đều. Nhiều cầu thủ trẻ phải xa gia đình từ nhỏ để theo đuổi bóng đá, sống tập trung trong môi trường kỷ luật khắt khe và đánh đổi nhiều trải nghiệm tuổi học trò.

Nhưng chính từ những sân tập giản dị ấy, bóng đá nữ Việt Nam vẫn đang hình thành những lớp cầu thủ kế cận đầy triển vọng. Nếu thế hệ của Huỳnh Như, Chương Thị Kiều, Hải Yến hay Thanh Nhã từng mở ra giai đoạn lịch sử với tấm vé dự World Cup nữ 2023, thì giờ đây, những cầu thủ U17 nữ đang mang theo hy vọng cho chặng đường tiếp theo.

Sự tiếp nối giữa các thế hệ chính là điều đáng quý nhất của bóng đá nữ Việt Nam lúc này. Những cầu thủ trẻ hôm nay lớn lên từ cảm hứng mà các đàn chị tạo ra. Họ được nhìn thấy hình ảnh đội tuyển nữ Việt Nam dự World Cup, thấy futsal nữ Việt Nam vào nhóm đầu thế giới, để tin rằng giấc mơ của mình không còn quá xa vời.

Trong bóng đá nữ, thành công chưa bao giờ đến nhanh. Đó là hành trình cần rất nhiều thời gian, sự kiên trì và cả những hy sinh thầm lặng. Nhưng điều đáng mừng là bóng đá nữ Việt Nam đang cho thấy một dòng chảy liên tục. Từ futsal đến sân cỏ, từ đội tuyển quốc gia tới các đội trẻ, từ những cầu thủ đàn chị tới lớp kế cận, giấc mơ sân cỏ vẫn đang được truyền lại qua từng thế hệ. Đó không chỉ là câu chuyện của thể thao thành tích cao, mà còn là câu chuyện về nghị lực, khát vọng và niềm tin của những cô gái dám bước qua định kiến để theo đuổi điều mình yêu.

Và có lẽ, giá trị lớn nhất mà bóng đá nữ Việt Nam đang tạo ra không chỉ nằm ở những thứ hạng hay tấm huy chương, mà ở việc truyền cảm hứng cho nhiều cô gái trẻ dám tin vào giấc mơ của chính mình. Bởi phía sau những bước chạy trên sân là cả một hành trình dài của đam mê, hy sinh và khát vọng chưa bao giờ dừng lại. ■

TIN THỂ THAO

Giải Cup Quốc gia nữ 2026

Giải Cup Quốc gia nữ 2026 diễn ra tại SVĐ tỉnh Thái Nguyên từ 13 - 27.5 với 6 đội tham dự chia làm hai bảng. Bảng A gồm CLB nữ Thái Nguyên T&T, Phong Phú Hà Nam và CLB nữ Hà Nội II. Bảng B có CLB nữ TP.HCM, CLB nữ Hà Nội I và Than KSVN. Theo thể thức, các đội tham gia giải đấu được chia thành hai bảng, thi đấu vòng tròn một lượt để chọn ra hai đội đứng đầu mỗi bảng vào bán kết.

Ngay sau lễ khai mạc đã diễn ra hai trận đấu, ở bảng A CLB nữ Thái Nguyên T&T giành chiến thắng 8-0 trước CLB nữ Hà Nội II; trong khi đó, ở bảng B CLB nữ TP.HCM vượt qua CLB nữ Hà Nội I với tỉ số 2-1.

K.TUẤN

Tám đội bóng dự Cup bóng chuyền nữ quốc tế VTV9 - Bình Điền

Cup bóng chuyền nữ quốc tế VTV9 - Bình Điền 2026 tiếp tục khẳng định vị thế là một trong những giải đấu giàu tính cạnh tranh của khu vực khi quy tụ 8 đội bóng, bao gồm 5 đại diện Việt Nam và 3 khách mời châu Á. Giải diễn ra tại Tây Ninh từ ngày 15 - 23.5, với tổng cộng 20 trận đấu.

Theo kết quả bốc thăm, bảng A gồm VTV Bình Điền Long An, Jiangsu (Trung Quốc), Binh chủng Thông tin và VietinBank, bảng đấu được đánh giá có chất lượng chuyên môn đồng đều, hứa hẹn cạnh tranh khốc liệt. Trong khi đó, bảng B với Gunma Green Wings (Nhật Bản), Suwon (Hàn Quốc), LPBank Ninh Bình và Hà Nội Tasco Auto mang đến cục diện khó lường nhờ sự góp mặt của các đại diện mạnh đến từ Nhật Bản và Hàn Quốc.

L.YẾN

● Tổng Biên tập: **NGUYỄN ANH VŨ**
● Phó Tổng Biên tập: **PHAN THANH NAM - NGUYỄN VĂN MƯỜI**
● **TÒA SOẠN - TRỊ SỰ VÀ PHÁT HÀNH:**
Số 141 Nguyễn Thái Học, phường Ô Chợ Dừa, TP Hà Nội - ĐT: 024.37265564 - E.mail: baovanhoa@fpt.vn
● **GPXB:** Số 37/GP-BVHTTDL ngày 6.3.2026 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

● **VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN PHÍA NAM:**
170 Nguyễn Đình Chiểu, phường Xuân Hòa, TP.HCM - ĐT/FAX: 028. 38230890 - 39100922
● **TRỤ SỞ VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN PHÍA NAM TẠI TỈNH KHÁNH HÒA:**
211 Thống Nhất, phường Tây Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa; ĐT: 0258. 3825008
● **TRỤ SỞ VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN PHÍA NAM TẠI TP ĐÀ NẴNG:**
12 Trương Hán Siêu, phường An Hải, TP Đà Nẵng - ĐT: 0236. 3897798

● **Chế bản:** Báo Văn Hóa
● **In tại:** Cty CP In Công đoàn Việt Nam

GIÁ: 5.000đ

Kinh tế đêm là động lực của thị trường lao động toàn cầu

HỒNG NHUNG

Trên thế giới, nhiều thành phố đã nhận ra và nhân rộng các giá trị kinh tế và văn hóa đặc biệt của kinh tế đêm nhằm vừa tạo ra nguồn thu, vừa gắn kết cộng đồng và định hình bản sắc đô thị.



Từ quán rượu, câu lạc bộ đến các địa điểm biểu diễn âm nhạc, ngành kinh tế ban đêm mang đến lợi nhuận khổng lồ cho nước Anh
Ảnh: PROPERTY WEEK

Theo Diễn đàn kinh tế thế giới (WEF), khái niệm kinh tế đêm, hay còn gọi là "thành phố 24 giờ" xuất hiện từ những năm 1980. Vào thời điểm đó, nhà xã hội học người Mỹ Murray Melbin đã đưa ra phép so sánh giữa tình trạng khan hiếm đất đai và khan hiếm thời gian, biến khan hiếm thời gian thành "biên giới mới" trong hoạch định đô thị.

Theo thời gian, khái niệm này được mở rộng cả về phạm vi lẫn nội dung. "Thành phố 24 giờ" không chỉ đơn giản là kéo dài hoạt động đô thị vào ban đêm, mà còn là cách tiếp cận coi thời gian như một nguồn lực chiến lược trong quản lý và phát triển đô thị.

Ngày nay, mô hình kinh tế hoạt động xuyên đêm đã phát triển mạnh mẽ và trở thành xu hướng phổ biến tại nhiều đô thị lớn trên thế giới như New York (Mỹ), London (Anh), Sydney (Australia), Berlin (Đức) và Tokyo (Nhật Bản).

Theo WEF, nền kinh tế đêm đóng góp hàng tỉ USD mỗi năm cho các đô thị và tạo ra hàng triệu việc làm trên toàn cầu. Tại New York, lĩnh vực này có giá trị hơn 35,1 tỉ USD mỗi năm và hỗ trợ khoảng 300.000 việc làm. Trong khi đó, ở London, nền kinh tế đêm mang lại khoảng 26 tỉ bảng Anh và tạo ra hơn một triệu việc làm.

Gần hơn nữa, tại Thái Lan, Tổng cục Du lịch nước này ghi nhận doanh thu du lịch đã tăng 44% chỉ trong tháng cuối năm 2023, thu về tới 1,6 tỉ USD sau khi quốc gia này kéo dài thời gian mở cửa cho các địa điểm giải trí đến 4 giờ sáng. Kết quả này cho thấy hiệu quả rõ rệt của việc phát triển kinh tế đêm, qua đó khẳng định tiềm năng lớn của mô hình này trong việc thúc đẩy tăng trưởng du lịch và kinh tế.

Theo WEF, để phát triển kinh tế đêm, hơn 60 thành phố trên thế giới đã bổ nhiệm "thị trưởng ban đêm" hoặc thành lập các đơn vị chuyên trách nhằm quản lý và phát triển hệ sinh thái kinh tế đêm, hướng tới khai thác hiệu quả "nửa còn lại của ngày". Mô hình cơ quan quản lý trực thuộc chính quyền được áp dụng thành công ở nhiều thành phố lớn trên thế giới.

Tại châu Âu, các chương trình "Thị trưởng ban đêm" (hay còn gọi là Night Mayor hoặc Night Czar) đã giúp thành phố hỗ trợ các doanh nghiệp hoạt động ban đêm, đồng thời đảm bảo yếu tố an toàn và bền vững.

Vào năm 2016, Thị trưởng thành phố London đã bổ nhiệm Night Czar, chuyên trách về kinh tế đêm và đầu mối chính kết nối chính quyền với người dân, doanh nghiệp. Đến năm 2025, London đã công bố thành lập Night-time Taskforce (tổ công tác kinh tế đêm), thay thế vị trí Night Czar nhằm hỗ trợ đời sống về đêm và thúc đẩy tăng trưởng.

Chương trình đã thúc đẩy sự hợp tác giữa doanh nghiệp, không gian văn hóa và lực lượng chức năng nhằm xây dựng đời sống ban đêm an toàn và sôi động, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, du lịch và nâng cao sức hấp dẫn của đô thị.

Còn tại châu Á, Thái Lan từ lâu đã nổi tiếng với đời sống về đêm sôi động, đặc biệt tại các thành phố như Bangkok và Pattaya, nơi nổi bật với các chợ đêm, khu giải trí và ẩm thực đường phố. Việc mở rộng kinh tế đêm đã giúp phát triển thêm các điểm đến về đêm và đảm bảo du khách vẫn có thể tận hưởng văn hóa và giải trí đặc sắc của đất nước ngay cả sau khi trời tối.

Với Trung Quốc, thành phố Bắc Kinh ngày càng trở thành điểm đến hấp dẫn đối với du khách muốn trải nghiệm văn hóa Trung Quốc theo cả cách truyền thống lẫn hiện đại, vào cả ban ngày lẫn ban đêm. Xu hướng này cũng phản ánh sự thay đổi trong nhu cầu tiêu dùng của người dân tại siêu đô thị này, khi mức sống ngày càng được nâng cao. Bắc Kinh đang tối ưu hóa các dịch vụ giao thông công cộng, tăng cường quảng bá các nhà hàng, quán bar hoạt động về đêm, ủng hộ việc kéo dài thời gian kinh doanh.

Theo các chuyên gia, để phát huy tối đa tiềm năng của nền kinh tế 24 giờ, cần đặt con người vào vị trí trung tâm, đồng thời bảo đảm điều kiện làm việc phù hợp, hệ thống giao thông thuận tiện và môi trường an toàn. Khi những yếu tố này được đáp ứng, ban đêm không còn chỉ là "khoảng thời gian rảnh", mà trở thành một không gian kinh tế năng động, đóng góp trực tiếp vào tăng trưởng bền vững của đô thị.

Ông Wu Jiangang, nghiên cứu viên tại Trường Kinh doanh Quốc tế Trung Quốc - châu Âu (CEIBS) thuộc Trung tâm Nghiên cứu Tài chính Quốc tế Lujiazui ở Thượng Hải nhận định quá trình phát triển kinh tế đêm cần phải đảm bảo một thành phố có đủ "không gian công cộng".

Nếu như trước đây, các hoạt động giải trí về đêm chủ yếu xoay quanh hộp đêm hay phố đi bộ đơn thuần, thì hiện nay, người dân có thể lựa chọn nhiều hình thức phong phú hơn như hiệu sách mở cửa 24 giờ, khu ẩm thực, trung tâm thương mại hoạt động đến khuya hay các bảo tàng yên tĩnh. Kinh tế đêm cũng cần kết hợp hài hòa giữa giải trí, sáng tạo và bảo tồn văn hóa - lịch sử, được tích hợp trong một chiến lược tổng thể, bài bản. ■

CÂU CHUYỆN VĂN HÓA

Cộng sinh con người và di sản thiên nhiên

TÙNG QUANG

Trong Báo cáo "Con người và thiên nhiên tại các khu vực được UNESCO công nhận: Những đóng góp ở quy mô toàn cầu và địa phương" cho thấy, con người và di sản thiên nhiên phải là mối quan hệ cộng sinh.

Trong hơn 2.260 địa điểm được khảo sát là những vùng đất sống động, bao gồm nhiều loại cảnh quan và mô hình bảo tồn khác nhau, như: Di sản Thế giới bảo vệ những nơi có giá trị nổi bật toàn cầu, Khu Dự trữ Sinh quyển thúc đẩy sự cân bằng giữa bảo tồn và phát triển bền vững, Công viên Địa chất Toàn cầu UNESCO kết hợp bảo vệ di sản địa chất với giáo dục và phát triển địa phương, các chuyên gia của Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa của Liên Hợp Quốc (UNESCO) nhận thấy có một điểm chung: Con người và thiên nhiên cùng tồn tại hài hòa.

Hơn 2.260 địa điểm trải rộng trên hơn 13 triệu km vuông, lớn hơn diện tích của Ấn Độ và Trung Quốc cộng lại là nơi sinh sống của khoảng 900 triệu người, là nơi cư trú của hơn 60% các loài động vật đã được ghi nhận trên thế giới, những cánh rừng tại đây hấp thụ khoảng 15% tổng lượng carbon mà rừng trên toàn cầu hấp thụ, cộng đồng và thiên nhiên đã cùng nhau tồn tại trong hòa bình để phát triển, thích nghi và thịnh vượng qua nhiều thế kỷ.

Khái niệm "tồn tại trong hòa bình" không chỉ là mối quan hệ giữa con người, sắc tộc, quốc gia mà còn giữa con người với thiên nhiên. Nghe thì dễ nhưng để làm được điều đó không dễ chút nào, nhất là khi đói nghèo và biến đổi khí hậu đang đe dọa sự sống còn của không ít tộc người. Điều đó càng khó gấp bội khi thiên nhiên ở đây là các di sản thế giới. Mẫu số chung của hơn 2.260 địa danh này là, sự phát triển bền vững phải gắn với lợi ích cộng đồng địa phương. Hay nói cách khác, người dân bản địa phải thấy được lợi ích của mình trong công tác bảo tồn di sản thiên nhiên. Đó phải là mối quan hệ cộng sinh. Không thể phát triển bền vững chừng nào người dân còn đói nghèo trên vùng đất di sản. Muốn bảo vệ thiên nhiên, bảo tồn di sản thì cũng phải chăm lo cho con người, và ngược lại.

Đương nhiên, ngoài khái niệm lợi ích thì yếu tố giáo dục cũng cần được nhắc tới. Bảo tồn di sản văn hóa, di sản thiên nhiên phải gắn với tuyên truyền giáo dục. Không chỉ có lợi ích trước mắt mà còn có những lợi ích lâu dài mà không phải người dân nào cũng ý thức được. Không thể phát triển bền vững khi phá vỡ sự đa dạng sinh học và ổn định khí hậu. Việc tăng cường vai trò quản lý của cộng đồng, kết hợp tri thức bản địa và gắn bảo tồn với phát triển bền vững là những giải pháp thiết thực cho cuộc khủng hoảng khí hậu và suy giảm đa dạng sinh học hiện nay. Tóm lại, đó phải là sự nỗ lực của các cấp chính quyền trên cơ sở tổng hòa các giải pháp. Chỉ có như vậy mầm xanh mới sinh sôi, văn hóa mới phát triển. ■